

thứ V, Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ III (đợt 2); Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp, các ngành cần tăng cường chỉ đạo, đẩy mạnh và động viên sâu rộng phong trào cách mạng của quần chúng, phát huy truyền thống đoàn kết, tự lực, tự cường, tinh thần sáng tạo, khai thác tối tiềm năng và thế mạnh của địa phương, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 1983, nhất là về lương thực.

Trước hết, cần kiểm điểm sâu sắc, đánh giá thực chất phong trào thi đua của đơn vị, xác định rõ những điển hình tiên tiến và nhân tố mới, thấy đầy đủ những mặt mạnh, mặt yếu và nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan. Cần xác định việc tổ chức và lãnh đạo thi đua là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Nhà nước xã hội chủ nghĩa. Đổi mới mạnh mẽ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện để phong trào thi đua thật sự là phong trào có tính quần chúng rộng lớn.

Từ ngày 25 đến 29 tháng 3

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ III (ĐỢT 2)

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ III (đợt 2) được tổ chức tại thành phố Nam Định từ ngày 25 đến 29-3-1983.

Đại hội có 507 đại biểu, tiêu biểu cho trí tuệ của trên 11 vạn đảng viên và 2,8 triệu nhân dân trong toàn tỉnh. Đại hội đã dân chủ thảo luận và nhất trí đánh giá tình hình các mặt nhiệm kỳ từ 1979 - 1982.

Trên mặt trận kinh tế, nhiều huyện, ngành nhất là cơ sở đã có những cố gắng phấn đấu lớn để duy trì và đẩy mạnh sản xuất, phân phối lưu thông, hạn chế chiều hướng giảm sút và có mặt đã có bước phát triển. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa tiếp tục được củng cố, cơ sở vật chất kỹ thuật được tăng cường. Sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa..., được duy trì và có mặt phát triển, đời sống nhân dân cơ bản giữ được ổn định. Nhiệm vụ quốc phòng an ninh được đẩy mạnh. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội và đấu tranh chống tiêu cực có nhiều cố gắng.

Tuy nhiên, trên mặt trận kinh tế đang có những khó khăn gay gắt nghiêm trọng: nhiều chỉ tiêu kế hoạch 5 năm và 2 năm 1980 – 1981 đạt thấp, có chỉ tiêu đạt rất thấp, phong trào phát triển chưa mạnh, chưa đồng đều, chưa vững chắc và có những mặt sút kém so với trước.

Nguyên nhân của tình trạng trên một phần do khách quan nhưng về chủ quan do có nhiều khuyết điểm sai lầm, nhất là trong lãnh đạo và chỉ đạo quản lý kinh tế - xã hội.

Về mục tiêu và nhiệm vụ nhiệm kỳ 1983 - 1985, Đại hội nhấn mạnh:

- Tập trung sức của toàn tỉnh tạo cho sản xuất nông nghiệp thực sự có bước phát triển mạnh mẽ, vững chắc, lấy sản xuất lương thực, thực phẩm là trọng tâm, đồng thời tăng nhanh cây công nghiệp và nông sản xuất khẩu. Phấn đấu đến năm 1985 bình quân hàng năm toàn tỉnh đạt 80 - 82 vạn tấn lương thực, năm cao nhất đạt 85 - 87 vạn tấn, trong đó có 13 - 25 vạn tấn mầu quy thóc.

- Tăng cường chỉ đạo công nghiệp địa phương, từng bước tạo sự liên kết giữa công nghiệp với nông nghiệp nhằm đẩy mạnh sản xuất hàng tiêu dùng, bảo đảm cung cấp những tư liệu sản xuất cần thiết cho nông nghiệp và các ngành kinh tế khác. Phấn đấu đến năm 1985, giá trị tổng sản lượng công nghiệp địa phương đạt từ 340 đến 350 triệu đồng.

- Đẩy mạnh xuất khẩu để tự cân đối một phần nhu cầu nhập khẩu, phấn đấu đến năm 1985 toàn tỉnh đạt từ 100 - 120 triệu đồng xuất khẩu.

- Thiết lập trật tự mới trong lĩnh vực phân phối lưu thông, bảo đảm phục vụ tốt sản xuất và đời sống.

- Cải tiến công tác đầu tư, thực hiện tốt phương châm kết hợp Nhà nước, tập thể và nhân dân cùng làm để tiếp tục đẩy mạnh xây dựng cơ bản, tăng thêm cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ sản xuất và đời sống.

- Tăng cường chỉ đạo vấn đề lao động và dân số. Phấn đấu giảm bằng được tỷ lệ phát triển dân số toàn tỉnh 1,5% vào năm 1985.

- Đẩy mạnh công tác khoa học kỹ thuật và đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ kinh tế kỹ thuật.

- Tiếp tục phát triển sự nghiệp giáo dục, văn hóa, y tế, thể thao, thông tin báo chí... đáp ứng yêu cầu sản xuất, xây dựng con người mới, đời sống mới.

- Tăng cường quốc phòng, an ninh và kiên quyết đấu tranh chống tiêu cực.

- Củng cố chính quyền nhân dân, tăng cường công tác quần chúng.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa III gồm 47 đồng chí (Trong đó 43 đồng chí là ủy viên chính thức, 4 đồng chí là ủy viên dự khuyết). Đồng chí Nguyễn Văn An được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy.

Ngày 19 tháng 5

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA CHỈ THỊ VỀ TRIỂN KHAI
PHÁP LỆNH THUẾ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁP LỆNH SỬA ĐỔI
MỘT SỐ ĐIỂM VỀ THUẾ CÔNG THƯƠNG NGHIỆP**

Thực hiện “Pháp lệnh thuế nông nghiệp” và Pháp lệnh “Sửa đổi một số điều về thuế công thương nghiệp” của Hội đồng Nhà nước. Các địa phương và các ngành tài chính, thuế vụ thương nghiệp, quản lý ruộng đất trong tỉnh... đã có những cố gắng bước đầu trong việc triển khai thực hiện hai pháp lệnh nói trên. Tuy nhiên, so với yêu cầu và thời gian thì mọi mặt công tác chuẩn bị còn chậm, kết quả đạt được còn thấp.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Chỉ thị số 04-CT/TU yêu cầu các cấp, các ngành tăng cường chỉ đạo thực hiện:

- Kịp thời kiện toàn và chấn chỉnh hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện 2 pháp lệnh và lực lượng trực tiếp làm công tác thuế. Từ kinh nghiệm chỉ đạo điểm, Ban chỉ đạo của tỉnh cần bổ sung hoàn chỉnh và kịp thời hướng dẫn kế hoạch triển khai thực hiện cho cấp dưới.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của UBND các cấp.

Đối với thuế nông nghiệp, vấn đề quan trọng là xác định đúng, chính xác hai yếu tố về diện tích chịu thuế và xếp hạng đất để làm căn cứ tính thuế.

Đối với thuế công nghiệp thì hai khâu có tính chất quyết định là kê khai đầy đủ, không bỏ sót hộ và xác định đúng mức doanh thu.

Trong quá trình triển khai hai pháp lệnh thuế phải kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện niêm yết giá và bán theo giá niêm yết. Phải tập trung vào địa bàn trọng điểm, đối tượng trọng điểm.

Ngày 01 tháng 6

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH RA NGHỊ QUYẾT VỀ ĐẤU TRANH CHỐNG KIỂU CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI NHIỀU MẶT CỦA ĐỊCH

Ngày 1-6, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tổ chức nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết số 03-NQ/TW của Bộ Chính trị về việc kiên quyết đập tan kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch và ra Nghị quyết xác định trách nhiệm, quyết tâm tổ chức thực hiện thắng lợi nghị quyết quan trọng này trên địa bàn tỉnh.

Kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt rất phức tạp, kẻ địch phá ta toàn diện cả kinh tế, chính trị, tư tưởng, văn hóa, quân sự... nhất là phá hoại kinh tế và chính trị tư tưởng, văn hóa; chúng đánh phá từ nhiều hướng, trên nhiều địa bàn, bằng nhiều lực lượng, nhiều hình thức, thủ đoạn hết sức nguy hiểm và thâm độc. Tính chất phức tạp của cuộc đấu tranh chống kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt còn ở chỗ trận tuyến không rõ, dễ nhầm lẫn giữa địch phá với các hiện tượng tiêu cực trong kinh tế - xã hội và với các sai lầm, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, đòi hỏi vừa phải đề cao cảnh giác cách mạng vừa phải xem xét, phân tích, giải quyết cụ thể từng sự việc cụ thể một cách kịp thời, chính xác.

Đối với địa bàn tỉnh phải chú ý đến các loại phản động nội địa, nhất là bọn phản động lợi dụng đạo Thiên chúa và bọn phản động trong người Hoa.

- Phương hướng trước mắt cũng như lâu dài là đấu tranh chống gián điệp luôn luôn gắn liền với đấu tranh chống bọn phản động lợi dụng đạo Thiên chúa, chống chiến tranh tâm lý và chống trốn đi nước ngoài.

- Nhiệm vụ và mục tiêu: Việc thực hiện Nghị quyết 03 của Bộ Chính trị về đánh bại kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt phải gắn chặt trong mọi mặt hoạt động của từng cấp, từng ngành, từng cơ sở, từng người, nhằm hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương đã được ghi trong Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ lần thứ III (đợt 2).

- Tư tưởng chủ đạo:

+ Sự lãnh đạo tập trung, thống nhất, toàn diện của cấp ủy đảng, nhất là sự lãnh đạo trực tiếp của đảng bộ, chi bộ cơ sở là sự đảm bảo cơ bản để làm thất bại kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch.

+ Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chuyên chính vô sản, lấy sức mạnh của quần chúng làm cơ sở, lấy lực lượng công an, quân đội và dân quân, tự vệ là lực lượng xung kích, nòng cốt đặc lực cho cuộc đấu tranh.

+ Kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng kinh tế với bảo vệ kinh tế; kết hợp giữa chính trị, tư tưởng với củng cố tổ chức; gắn đấu tranh chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch với đấu tranh chống tiêu cực trong quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội, nhất là quản lý kinh tế.

+ Tích cực xây dựng ta vững mạnh, chủ động phòng ngừa, chủ động tiến công kẻ địch; chống hoang lỏng hữu khuynh, đề phòng bắt bừa, bắt oan.

+ Phải tập trung vào các địa bàn trọng điểm, các khâu trọng tâm, chia mũi nhọn vào kẻ thù trực tiếp nguy hiểm, đồng thời luôn cảnh giác chống kẻ thù cơ bản lâu dài.

+ Chủ động phối hợp đấu tranh trên các địa bàn trong tỉnh với cả nước.

- Những công tác lớn:

+ Tăng cường các biện pháp bảo vệ kinh tế, đấu tranh chống địch phá hoại kinh tế. Đây là một nhiệm vụ rất quan trọng và cấp bách. Trong tất cả các kế hoạch kinh tế đều phải có nội dung biện pháp bảo vệ, đưa công tác quản lý kinh tế vào nền nếp.

+ Xây dựng, củng cố vững chắc trận địa tư tưởng xã hội chủ nghĩa; kết hợp công tác giáo dục chính trị tư tưởng với công tác chống chiến tranh

tâm lý, chống địch phá hoại tư tưởng, bảo vệ an toàn nội bộ.

+ Đấu tranh chống phản cách mạng, bảo vệ vững chắc an ninh chính trị. Tăng cường công tác nắm tình hình, chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện âm mưu và đấu tranh có hiệu quả với mọi hoạt động phá hoại của địch; bất kể trong tình huống nào cũng không bị bất ngờ.

+ Đấu tranh chống tội phạm, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, lập lại trật tự kinh tế, không để địch lợi dụng tiến hành các hoạt động phá hoại.

+ Củng cố và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phát huy hiệu lực quản lý của Nhà nước trong cuộc đấu tranh chống kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch.

Ngày 06 tháng 6

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA CHỈ THỊ VỀ TĂNG CƯỜNG
CÔNG TÁC KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG**

Chấp hành Điều lệ Đảng và Nghị quyết Đại hội lần thứ V của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ III về tăng cường công tác kiểm tra của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, ý thức tổ chức, kỷ luật và trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, ban, ngành và các đoàn thể đối với việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và xây dựng đảng bộ trong sạch vững mạnh; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Chỉ thị số 06-CT/TU yêu cầu:

Các cấp ủy đảng, chính quyền, ban, ngành và đoàn thể phải tăng cường công tác kiểm tra của Đảng. Đặc biệt coi trọng kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết của Đảng về kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng; về xây dựng Đảng; gắn với kiểm tra tư cách đảng viên, khảo sát, đánh giá đội ngũ đảng viên. Qua đó, rèn luyện nâng cao phẩm chất cách mạng, nâng cao chất lượng đảng viên, phát triển đảng viên mới, xử lý đảng viên có sai lầm khuyết điểm; xây dựng đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Ngày 30 tháng 6

DUY TIÊN GIÀNH THẮNG LỢI LỚN TRONG VỤ CHIÊM XUÂN 1983

Vụ chiêm xuân năm 1983, huyện Duy Tiên đã giành thắng lợi lớn. Toàn huyện đạt năng suất bình quân 41,19 tạ/ha, tăng 7,65 tạ/ha so với vụ chiêm xuân năm 1982. Có hai hợp tác xã, 68 đội sản xuất đạt năng suất từ 5 tấn/ha trở lên. Hợp tác xã Châu Giang có quy mô diện tích cấy lúa trên 700 ha đã đạt năng suất 53,17 tạ/ha. Tổng sản lượng lương thực toàn huyện đạt 25.910 tấn, tăng 5.000 tấn so với vụ chiêm xuân năm 1982. Là vụ chiêm xuân đạt năng suất, sản lượng cao nhất so với thời gian trước đó.

Ngày 02 tháng 8

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA CHỈ THỊ VỀ TĂNG CƯỜNG CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC GỬI TIỀN TIẾT KIỆM GẮN VỚI CÙNG CỐ ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỢP TÁC XÃ TÍN DỤNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ III về công tác tín dụng - tiền tệ trong kế hoạch 1983 - 1985, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Chỉ thị số 08-CT/TU chủ trương: Động viên Đảng bộ và nhân dân toàn tỉnh tiếp tục đẩy mạnh phong trào gửi tiền tiết kiệm xã hội chủ nghĩa, gắn với cùng cố, mở rộng mạng lưới tiết kiệm, kiện toàn tổ chức hợp tác xã tín dụng; phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu tăng 85 - 100 triệu đồng về số dư tiền gửi tiết kiệm trong năm 1983 do Trung ương giao.

Để đạt mục tiêu trên, các cấp, các ngành cần tăng cường chỉ đạo thực hiện:

- Đẩy mạnh phong trào thi đua gửi tiền tiết kiệm, phát động đợt thi đua phấn đấu có nhiều huyện, thị xã đạt số dư trên 20 triệu đồng, nhiều xã đạt số dư trên 2 triệu đồng vào cuối năm 1983.

- Có kế hoạch chỉ đạo mở rộng hệ thống mạng lưới tiết kiệm từ tỉnh đến cơ

sở. Đặc biệt chú trọng củng cố và đẩy mạnh hoạt động của tổ chức hợp tác xã tín dụng xã theo Điều lệ hợp tác xã tín dụng Nhà nước đã ban hành; đảm bảo cho nhân dân gửi và rút tiền tiết kiệm được thuận lợi, nhanh chóng, khắc phục mọi biểu hiện phiền hà và kiên quyết chống lợi dụng tham ô...

- Giáo dục đảng viên gương mẫu thực hiện và tăng cường tổ chức chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc, đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, chỉ tiêu tiền gửi tiết kiệm do cấp trên giao và Đảng bộ đề ra.

Cơ quan chính quyền các cấp cần có chỉ tiêu tiền gửi tiết kiệm trong kế hoạch kinh tế - xã hội hàng năm và có biện pháp tổ chức thực hiện đạt kết quả cao nhất.

Ngày 16 tháng 9

TỈNH ỦY RA NGHỊ QUYẾT VỀ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ IV (KHÓA V)

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tư (khóa V): “Những vấn đề cấp bách về tư tưởng và tổ chức bảo đảm thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ kinh tế và xã hội trước mắt”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Nghị quyết số 07-NQ/TU chỉ đạo các cấp, các ngành, toàn Đảng bộ, quân và dân trong tỉnh phải tập trung sức giải quyết tốt các vấn đề cấp bách về tư tưởng và tổ chức sau đây:

I- Trên mặt trận kinh tế: Thấu suốt nội dung công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa trong chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ, tiếp tục cuộc đấu tranh giữa hai con đường chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản, kết hợp chặt chẽ giữa cải tạo và xây dựng, tiến hành đồng thời ba cuộc cách mạng, tập trung sức phát triển sản xuất, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, ra sức phát triển công nghiệp hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, kết hợp chặt chẽ công nghiệp với nông nghiệp từ cơ sở đến huyện và tỉnh.

- Phát huy tinh thần tự lực tự cường, khai thác tiềm năng, thế mạnh trong tỉnh để đẩy mạnh sản xuất vừa tập trung thâm canh lúa, vừa chú trọng phát triển cây công nghiệp thích hợp, đẩy mạnh chăn nuôi, bảo đảm cho

nông nghiệp phát triển toàn diện, mạnh mẽ, vững chắc.

- Đối với công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản, giao thông vận tải: Phải tổ chức sắp xếp lại sản xuất, chấn chỉnh công tác quản lý, đẩy mạnh sản xuất hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu và phục vụ có hiệu quả cho mặt trận hàng đầu là nông nghiệp.

Thực hiện liên kết kinh tế giữa các huyện, các cơ sở sản xuất kinh doanh trong tỉnh. Đồng thời, tích cực mở rộng liên kết kinh tế với các tỉnh bạn.

- Phân phối lưu thông: Phải có biện pháp cụ thể, tích cực và kiên quyết để Nhà nước nắm và quản lý được hàng, tiền, vật tư, làm chủ được thị trường. Nhanh chóng mở rộng và nâng cao chất lượng của thương nghiệp quốc doanh và hợp tác xã mua bán để phục vụ tốt sản xuất, đời sống. Sắp xếp lại và tăng cường quản lý chặt chẽ thị trường, giá cả, kiên quyết chống đầu cơ, buôn lậu; từng bước lập lại trật tự xã hội chủ nghĩa trên mặt trận phân phối lưu thông.

2- Về văn hóa - xã hội : Chú trọng giáo dục, xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội nâng cao trình độ văn hóa, khoa học kỹ thuật, làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin giữ vị trí thống trị trong xã hội.

3- Về an ninh quốc phòng: Phải thực hiện triệt để Nghị quyết 03 của Bộ Chính trị. Kết hợp chặt chẽ cuộc đấu tranh chống kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch với cuộc đấu tranh giữa 2 con đường và chống các hiện tượng tiêu cực trong kinh tế - xã hội.

Đền tháng 9 năm 1983

TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 03 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Thực hiện Nghị quyết 03 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 03 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đấu tranh chống kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch.

Đến 30-9-1983 đã có 19/20 huyện, thị ủy tổ chức quán triệt tới cán

bộ chủ chốt huyện, thành, thị và cơ sở, ra nghị quyết thực hiện và chỉ định bộ phận giúp cấp ủy chỉ đạo. Nhiều địa phương, đơn vị có kế hoạch thực hiện nghị quyết của Trung ương và của tỉnh, đã làm được những việc thiết thực như: bổ sung, xây dựng mới nội quy, quy ước bảo vệ, củng cố 200 ban bảo vệ, công an xã và trên 1.000 tổ an ninh nhân dân, huấn luyện cho 2.600 công an viên và lực lượng bảo vệ, đưa các đối tượng hình sự ra kiểm điểm trước dân.

Quân chúng đã mạnh dạn góp ý giúp đỡ, giáo dục các loại đối tượng phạm pháp; tích cực phát hiện và đã cung cấp hàng trăm nguồn tin có giá trị giúp các cơ quan chức năng đấu tranh chống tội phạm, chống các hiện tượng tiêu cực xảy ra ở địa phương. Ở thị xã Hà Nam quân chúng đã cùng lực lượng bảo vệ, công an truy bắt hàng chục ổ nhóm, cùng nhiều tên lưu manh chuyên nghiệp, nhiều ảnh đối truy và nhiều tài sản của Nhà nước, của tập thể và của nhân dân.

Ngày 20 tháng 10

HỘI NGHỊ TỈNH ỦY LẦN THỨ TƯ RA NGHỊ QUYẾT VỀ ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT VÀ CÂN ĐỐI LƯƠNG THỰC

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ V, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ III. Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ tư đã ra nghị quyết về đẩy mạnh sản xuất và cân đối lương thực trên lãnh thổ, nghị quyết xác định nhiệm vụ cần tập trung giải quyết là:

- Tổ chức lại sản xuất, tăng cường đầu tư, quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ thâm canh, tăng năng suất, tăng diện tích cây lương thực.

+ Thúc lợi là biện pháp hàng đầu.

+ Giải quyết tốt khâu giống lúa và giống các cây trồng khác.

+ Tăng nhanh và chủ động sớm trước thời vụ nguồn phân bón.

+ Nhanh chóng giải quyết tình trạng căng thẳng về sức kéo và công cụ sản xuất.

+ Củng cố hệ thống dự tính, dự báo và bảo vệ thực vật từ tỉnh đến cơ sở.

- Củng cố quan hệ sản xuất, cải tiến quản lý nông nghiệp, khẩn trương phân cấp quản lý tạo điều kiện để huyện và cơ sở chủ động trong sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường quản lý, thực hiện pháp chế về ruộng đất, mở rộng khai hoang, kiên quyết giảm tốc độ tăng dân số và đẩy mạnh việc phân công lao động.

- Nhà nước tăng cường thu mua năm lương thực hàng hóa, kiên quyết xóa bao cấp, chuyển mạnh sang hạch toán kinh doanh lương thực.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể phải gắn chặt và tập trung vào nhiệm vụ hàng đầu là sản xuất nông nghiệp mà trọng tâm là sản xuất lương thực, thực phẩm. Phối hợp lực lượng các ngành tạo điều kiện phục vụ tốt sản xuất và cân đối lương thực.

Ngày 11 tháng 11

TỈNH ỦY RA NGHỊ QUYẾT VỀ MỘT SỐ CÔNG TÁC CẤP BÁCH TRÊN LĨNH VỰC PHÂN PHỐI LƯU THÔNG

Nghị quyết số 10-NQ/TU của Tỉnh ủy nêu phương hướng, mục tiêu của công tác phân phối lưu thông của tỉnh trong 3 năm 1983 - 1985 là: Kết hợp chặt chẽ cải tạo với xây dựng, lấy xây dựng làm chính, bảo đảm làm chủ sản xuất đi đôi với làm chủ phân phối lưu thông, khắc phục triệt để quan điểm kinh doanh chạy theo lợi nhuận đơn thuần, hướng vào phục vụ thúc đẩy sản xuất làm gốc và phục vụ tốt đời sống nhân dân. Phấn đấu đạt những yêu cầu cụ thể sau đây:

- Phải lập lại một bước trật tự xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực phân phối lưu thông, trước hết là trong khu vực kinh tế quốc doanh và tập thể, khắc phục có hiệu quả các hiện tượng tiêu cực, lộn xộn ngay trong nội bộ kinh tế quốc doanh và thị trường có tổ chức.

- Nhanh chóng mở rộng hoạt động kinh doanh của thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, kết hợp đẩy mạnh cải tạo, sắp xếp thương nghiệp tư nhân và tăng cường quản lý thị trường; từng bước thu hẹp thị trường không có tổ chức; kiên quyết xóa bỏ thị trường tự do đối với những vật tư hàng hóa chiến lược do Nhà nước độc quyền quản lý.

- Bảo đảm thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ, chính sách quản lý tài chính, tiền tệ, phấn đấu không ngừng tăng thu ngân sách, giảm dần tiến tới xóa bỏ chi tiền mặt và từng bước ổn định giá cả.

Tháng 12

PHONG TRÀO “ XUNG KÍCH” CỦA TUỔI TRẺ NĂM 1983

Năm 1983, các cấp bộ đoàn trong tỉnh đã bám sát các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Đoàn cấp trên, triển khai sâu rộng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống thông qua cuộc hành quân “Theo bước chân những người anh hùng”, gắn chặt chẽ 3 mặt công tác đoàn và các mục tiêu cuộc hành quân với nhiều hoạt động của tuổi trẻ.

- Trên mặt trận sản xuất lương thực: Đoàn đã tập trung xây dựng các “Thửa ruộng tăng sản”, “Cánh đồng cao sản”... Mỗi vụ có hàng vạn đoàn viên thanh niên đăng ký vượt khoán với năng suất cao. Đoàn xã Tiên Nội (Duy Tiên) là một trong những cơ sở đoàn có nhiều đoàn viên, thanh niên vượt khoán từ 200 đến 300 định mức, đạt 5 đến 7 tấn thóc/ha. Thanh niên toàn tỉnh đã bán 2.370 tấn thóc hưởng ứng phong trào “Vì điểm tựa tiền tiêu” và gửi vào quỹ tiết kiệm “ Vì tương lai đất nước và tuổi trẻ ” 1,5 triệu đồng. Đã mở nhiều công trình thanh niên cộng sản cấp huyện, cấp cơ sở, làm thủy lợi, thủy nông gắn với việc chống bão úng. Huyện Kim Bảng, Lý Nhân... là những huyện huy động đông đảo lực lượng thanh niên xung kích chống bão úng sẵn sàng đối phó với mọi tình huống .

- Trong phong trào lao động sáng tạo và tiết kiệm khối công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và hành chính sự nghiệp thanh niên toàn tỉnh đã có 2.302 đề tài sáng kiến hợp lý hóa sản xuất làm lợi cho Nhà nước hàng chục triệu đồng. Đoàn viên Nhà máy cơ khí 63 (Hà Nam) là một trong những

điểm sáng của phong trào. Đoàn Bệnh viện II (Hà Nam) là điển hình duy trì chất lượng ngày, giờ công, hiệu quả công tác, ý thức phục vụ. 45% đoàn viên toàn tỉnh đăng ký mua công trái xây dựng Tổ quốc. Đoàn xã Châu Giang (Duy Tiên) 100% đoàn viên đăng ký mua công trái trị giá 500 đồng và 120kg thóc; một đội viên ở trường phổ thông cơ sở Chân Lý A (Lý Nhân) mua công trái trị giá 500 đồng.

- Trên mặt trận an ninh, quốc phòng : Toàn tỉnh có 156 đội thanh niên xung kích an ninh. Đội thanh niên xung kích an ninh xã Thanh Hải (Thanh Liêm). xã Nhật Tựu (Kim Bảng)... có nhiều hoạt động khá. Đoàn viên Nguyễn Đức Vân (Công an huyện Thanh Liêm) đã nêu một tấm gương sáng chống tiêu cực, hy sinh anh dũng đã được Trung ương Đoàn truy tặng "Huy chương tuổi trẻ dũng cảm".

Năm 1983, Đoàn Thanh niên tỉnh được Tỉnh ủy biểu dương, Ban Chấp hành Trung ương Đoàn tặng Cờ đơn vị xuất sắc.

NĂM 1984

Ngày 10 tháng 2

HỘI NGHỊ TỈNH ỦY RA NGHỊ QUYẾT VỀ NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 1984 VÀ MỨC PHẤN ĐẤU ĐẾN NĂM 1985

Hội nghị thống nhất đánh giá tình hình 3 năm (1981 - 1983) và ra Nghị quyết số 11-NQ/TU về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 1984 và mức phấn đấu đến năm 1985.

Trong 3 năm (1981 - 1983) Đảng bộ, quân và dân trong tỉnh đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách giành được thắng lợi lớn trong nhiệm vụ xây dựng kinh tế, tổ chức đời sống, quốc phòng, an ninh, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Tình hình kinh tế - xã hội từ tình trạng sút kém nghiêm trọng trong những năm 1976 - 1980, đã từng bước được phục hồi, đang chuyển biến theo hướng đi lên. Nổi bật nhất là trên lĩnh vực nông nghiệp giành thắng lợi lớn về sản xuất lương thực, sản lượng lương thực bình quân 3 năm (1981 - 1983) đạt 877 ngàn tấn, tăng 34% so với 3 năm trước, đã tự trang trải được nhu cầu tối thiểu về lương thực trên lãnh thổ.

Hội nghị đề ra nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 1984 và mức phấn đấu đến năm 1985 là:

- Ra sức đẩy mạnh phát triển nông nghiệp toàn diện, giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm, phát triển mạnh cây công nghiệp và tăng nhanh hàng xuất khẩu.

- Năm vững mục tiêu quan trọng số một là đẩy mạnh sản xuất lương thực (cả lúa và màu). Kiên quyết thực hiện vượt mức chỉ tiêu sản xuất lương thực bình quân của 5 năm 1981 - 1985 do Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ III đã đề ra và phấn đấu sớm đạt mục tiêu 1 triệu tấn lương thực/năm .

- Tích cực giải quyết khó khăn về năng lượng, vật tư đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, tăng cường xây dựng cơ bản và giao thông vận tải. Sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp phải tập trung vào phục vụ sản xuất nông nghiệp, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu. Phấn đấu năm 1984 giá trị

tổng sản lượng công nghiệp đạt và vượt 330 triệu đồng, năm 1985 đạt 350 triệu đồng.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong phân phối lưu thông. Bảo đảm Nhà nước nắm được hàng và tiền, làm chủ thị trường, từng bước ổn định giá cả, phục vụ tốt cho sản xuất, đời sống. Khai thác mọi nguồn thu để năm 1984 bảo đảm tổng thu 1,4 tỷ.

- Đẩy mạnh công tác xuất, nhập khẩu và mở rộng các hoạt động kinh doanh, du lịch. Năm 1984 giá trị hàng xuất khẩu đạt 270 triệu đồng và năm 1985 là trên 300 triệu đồng.

- Năm 1984 đưa 10.000 khẩu trong đó có 4.000 lao động đi vùng kinh tế mới ngoài tỉnh và 3.000 khẩu trong đó có 1.200 lao động đến các vùng kinh tế mới trong tỉnh. Hạ tỷ lệ tăng dân số năm 1984 xuống 1,9%, năm 1985 xuống 1,7%.

Tiếp tục thực hiện cải cách giáo dục phù hợp với yêu cầu và khả năng kinh tế. Phấn đấu phổ cập cấp I.

Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thông tin đại chúng, phong trào thể dục, thể thao hướng vào phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhất là các hoạt động văn hóa ở cơ sở.

- Tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Xây dựng Đảng, củng cố chính quyền và hoạt động của các đoàn thể.

Ngày 15 tháng 2

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA CHỈ THỊ VỀ TĂNG CƯỜNG CHỈ ĐẠO
MỞ RỘNG QUAN HỆ HỢP TÁC LIÊN KẾT SẢN XUẤT KINH DOANH**

Sau khi đánh giá tình hình hợp tác liên kết sản xuất kinh doanh của tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Chỉ thị số 14- CT/TU chủ trương: Đi đôi với tận lực khai thác nguồn khả năng tự có, nguồn cung ứng của

Nhà nước và đẩy mạnh xuất khẩu để nhập khẩu, cần tăng cường mở rộng việc quan hệ hợp tác, liên kết sản xuất kinh doanh, coi đây là nguồn cân đối quan trọng để phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch kinh tế - xã hội năm 1984 và kế hoạch 5 năm 1981 - 1985. Các cấp, các ngành cần quán triệt, chỉ đạo tốt những vấn đề sau đây:

- Phải nắm vững mục đích của việc mở rộng quan hệ hợp tác, liên kết sản xuất kinh doanh là nhằm khai thác, phát huy tiềm năng của từng đơn vị kinh tế, từng địa phương, từng ngành để bổ sung cho nhau và cùng nhau đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế - xã hội ngày càng cao.

- Quá trình mở rộng hợp tác, liên kết sản xuất kinh doanh phải bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ trong quản lý kinh tế, đảm bảo quản lý chặt chẽ nhằm khắc phục những hiện tượng lộn xộn, tiêu cực xảy ra.

- Phải xuất phát từ đặc điểm kinh tế, kỹ thuật và yêu cầu tổ chức sản xuất, đời sống của từng đơn vị, từng ngành mà nghiên cứu vận dụng các hình thức, nội dung, hợp tác, liên kết một cách thích hợp, có hiệu quả. Có phương hướng, quy hoạch tổ chức việc hợp tác, liên kết kinh tế một cách lâu dài: trao đổi vật tư hàng hóa, hợp tác sử dụng nguồn lao động nhất là lao động kỹ thuật, nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật, liên kết xuất - nhập khẩu, liên kết sản xuất kinh doanh từng bộ phận sản phẩm hoặc sản phẩm hoàn chỉnh... trên nguyên tắc các bên tham gia hợp tác, liên kết đều bình đẳng và cùng có lợi.

- Về phạm vi, đối tượng hợp tác, liên kết: Trước hết cần hợp tác, liên kết sản xuất kinh doanh giữa các đơn vị nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng, vận tải... ngay trong nội bộ từng huyện, từng ngành và giữa các ngành, các huyện trong phạm vi toàn tỉnh, bảo đảm gắn bó sản xuất với chế biến, với phân phối lưu thông, từng bước hình thành cơ cấu hợp lý nông - công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, mở rộng quan hệ hợp tác, liên kết sản xuất kinh doanh với với các đơn vị tỉnh bạn và các ngành Trung ương.

Ngày 27 tháng 2

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA CHỈ THỊ VỀ LÃNH ĐẠO CUỘC BẦU CỬ
HĐND VÀ UBND HUYỆN, XÃ VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG**

Thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định của Hội đồng Bộ trưởng; Tỉnh ủy đã quyết định ngày bầu cử đại biểu HĐND 2 cấp huyện, xã và tương đương trong toàn tỉnh là ngày chủ nhật 22- 4-1984.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Chỉ thị số 15-CT/TU yêu cầu các cấp, các ngành:

- Phải tổ chức, lãnh đạo cuộc bầu cử theo đúng tinh thần của luật mới, tạo mọi điều kiện để nhân dân thực hiện đầy đủ quyền làm chủ của mình lựa chọn được những đại biểu xứng đáng bầu cử vào HĐND huyện, xã và tương đương. Có phương án bảo vệ an toàn tuyệt đối cho ngày bầu cử.

- Tăng cường giáo dục, tuyên truyền làm cho quần chúng nhận thức được vai trò của HĐND, tinh thần của luật mới về bầu cử đại biểu HĐND, thấy rõ quyền lợi và nghĩa vụ tham gia bầu cử. Tổ chức cho nhân dân tham gia lựa chọn giới thiệu người ra ứng cử và bầu cử những đại biểu xứng đáng vào HĐND.

- Các cấp ủy đảng phải đề cao trách nhiệm lãnh đạo chính quyền sau bầu cử, trên cơ sở những quy định, nguyên tắc về sự lãnh đạo của Đảng đối với chính quyền.

Ngày 2 tháng 3

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC
BẢO VỆ ĐẢNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

Thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 16-1-1984 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, ngày 2-3-1984 Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Thông tri số 20-TT/TU yêu cầu các cấp ủy, các ngành:

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề về công tác bảo vệ nội bộ, nhằm quán triệt Chỉ thị số 33 và những quy định về bảo vệ Đảng, từ các cấp ủy cho tới toàn thể cán bộ đảng viên, công nhân viên chức trong tháng 3 năm 1984. Trên cơ sở đó, thống nhất đánh giá tình hình để mọi người nhận thức rõ âm mưu, thủ đoạn của địch, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng; liên hệ kiểm điểm những ưu điểm và sơ hở, thiếu sót khuyết điểm trong công tác bảo vệ Đảng, xây dựng bảo vệ cơ quan và quản lý cán bộ, đảng viên, nhân viên, đề ra được các biện pháp cụ thể, tích cực đưa công tác bảo vệ Đảng đi vào nền nếp ở các đảng bộ, nhất là ở chi bộ và từng đảng viên.

Trong các kỳ sơ, tổng kết công tác của cơ quan và của cấp ủy, cần có nội dung kiểm điểm việc thực hiện Chỉ thị 33 và những quy định của Ban Bí thư TW.

Ngày 21 tháng 3

**HỘI NGHỊ TỈNH ỦY SƠ KẾT THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐẤU TRANH CHỐNG KIỂU CHIẾN TRANH
PHÁ HOẠI NHIỀU MẶT CỦA ĐỊCH**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức hội nghị sơ kết một năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TW của Bộ Chính trị. Hội nghị đánh giá:

Nghị quyết được triển khai nghiêm túc từ tỉnh đến cơ sở, cán bộ, đảng viên và nhân dân đã hiểu sâu thêm âm mưu của địch, nhận rõ kẻ thù nguy hiểm trực tiếp và kẻ thù cơ bản lâu dài. Ở một số nơi phong trào có chuyển biến, kết quả khá và có kinh nghiệm hay.

- Công tác bảo vệ kinh tế và đấu tranh chống địch phá hoại kinh tế được chú trọng, đã rà soát 1.804 đối tượng ở 303 cơ quan kinh tế trọng điểm, phân loại xử lý số thoái hóa biến chất gồm điều chuyển 136 người, buộc thôi việc 24 người và xử lý theo pháp luật 49 người. Truy xét hàng trăm vụ trộm cắp, đầu cơ xăng dầu, xi măng. Nhờ vậy số vụ xâm phạm tài

sản xã hội chủ nghĩa giảm 45% so với năm 1982 .

- Trận địa tư tưởng xã hội chủ nghĩa được củng cố vững chắc. Các cấp, các ngành đã kết hợp giáo dục chính trị tư tưởng với chống chiến tranh tâm lý của địch trong từng địa bàn, từng tầng lớp nhân dân. Đồng thời đẩy mạnh truy quét các hoạt động mê tín dị đoan, tàng trũ, lưu hành văn hóa phẩm phản động, đồi trụy. Về cơ bản, đã đáp tất kịp thời các luận điệu chiến tranh tâm lý của địch. Tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân được ổn định.

- Công tác đấu tranh chống phản cách mạng có nhiều chuyển biến tốt, đã đấu tranh có hiệu quả với các hoạt động của bọn gián điệp, bọn phản động nhất là bọn phản động lợi dụng đạo Thiên chúa, làm thất bại âm mưu lợi dụng “năm thánh cứu độ” để phá hoại cách mạng. Phong trào cách mạng ở vùng giáo vẫn phát triển và có nhiều tiến bộ.

- Công tác đấu tranh chống tội phạm hình sự được tăng cường, vừa có các hình thức phong phú phát động, tổ chức quần chúng đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực, giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương, vừa tăng cường các hoạt động trấn áp tội phạm. Đã mở 59 đợt tấn công truy quét tội phạm hình sự, bắt 1.240 tên thu hồi tài sản trị giá trên 1 triệu đồng. Lập hồ sơ đưa đi cải tạo tập trung 157 tên nguy hiểm. So với năm 1982 giảm 16% tổng số vụ phạm pháp hình sự, trọng án giảm 30% .

Công tác bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ các lực lượng vũ trang và các đoàn thể quần chúng có hiệu quả. Tỉnh ủy đã tập trung chỉ đạo giải quyết khắc phục tình trạng mất đoàn kết kéo dài ở một số đơn vị, nhiều cơ sở đã giải quyết tốt vấn đề nội bộ, làm thuần khiết nội bộ.

Ngày 22 tháng 3

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA NGHỊ QUYẾT
VỀ NHIỆM VỤ QUÂN SỰ ĐỊA PHƯƠNG NĂM 1984**

Trong bối cảnh chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động quốc tế đang điên cuồng chạy đua vũ trang, tình hình thế giới ngày càng căng thẳng

hơn, nguy cơ chiến tranh tăng lên. Đối với nước ta, chúng đang ráo riết tiến hành một kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt bằng các thủ đoạn hết sức thâm độc, xảo quyệt, đồng thời vẫn tiếp tục chuẩn bị chiến tranh xâm lược. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Nghị quyết số 12- NQ/TU về phương hướng nhiệm vụ công tác quân sự địa phương của tỉnh năm 1984 là:

Quán triệt sâu sắc đường lối quân sự của Đảng, nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, kết hợp chặt chẽ xây dựng kinh tế với củng cố quốc phòng, quốc phòng với an ninh, xây dựng thể trận chiến tranh nhân dân, xây dựng tuyến phòng thủ của tỉnh ngày càng vững chắc. Xây dựng lực lượng bộ đội địa phương gọn, mạnh, lực lượng dân quân tự vệ mạnh mẽ rộng khắp, lực lượng dự bị hùng hậu; nâng cao chất lượng và trình độ sẵn sàng chiến đấu của các lực lượng vũ trang lên một bước mới; kiên quyết đánh bại kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo vệ vững chắc địa phương, góp phần bảo vệ Tổ quốc và làm tròn nghĩa vụ quốc tế.

Ngày 12 tháng 4

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA CHỈ THỊ VỀ TĂNG CƯỜNG
CHỈ ĐẠO TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI XÃ VIÊN HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP
GẮN VỚI ĐẠI HỘI NÔNG DÂN TẬP THỂ Ở CƠ SỞ**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Chỉ thị số 16-CT/TU yêu cầu: Đại hội phải tổng kết, đánh giá tình hình trong hợp tác xã, nêu rõ những thắng lợi, khuyết điểm, tồn tại, nguyên nhân khách quan, chủ quan trong 3 năm 1981 - 1983. Nhất là việc thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư về khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động. Quyết định nhiệm vụ kế hoạch năm 1984, mức phấn đấu năm 1985 và các biện pháp cụ thể để thực hiện.

Ngày 20 tháng 4

**HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỢP TÁC XÃ VÀ
THỰC HIỆN KHOÁN SẢN PHẨM THEO CHỈ THỊ 100 CỦA BAN BÍ THƯ**

Ngày 20-4, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị tổng kết 3 năm

thực hiện khoán sản phẩm theo tinh thần Chỉ thị 100 của Ban Bí thư. Hội nghị nhận định:

Khoán sản phẩm đã phát huy mạnh mẽ tính tích cực tự giác, sáng tạo, tinh thần làm chủ của người lao động, tận dụng khả năng lao động, vật tư... và sử dụng ngày càng tốt hơn ruộng đất, sản xuất phát triển vững chắc hơn. Khoán sản phẩm đã thực sự tạo ra một phong trào lao động sản xuất, thâm canh vượt khoán ngày càng sâu rộng trên phạm vi toàn tỉnh. Năng suất, sản lượng lúa 1981 - 1983 liên tục tăng. Bình quân 3 năm đạt năng suất 50,5 tạ/ha, 2 vụ tăng 770 kg/ha, tăng 18% so với bình quân 5 năm (1976- 1980). Số huyện đạt 5 tấn trở lên ngày càng nhiều: năm 1981 có 5 huyện, năm 1982 có 11 huyện, năm 1983 có 14 huyện. Cây công nghiệp những năm 1976 - 1980 sút kém trì trệ, từ năm 1981 đang có chiều hướng phát triển khá, đã có một số cây công nghiệp tăng cả diện tích, năng suất và sản lượng như cây lạc, đay, thuốc lá.

Thực hiện khoán sản phẩm đã có tác dụng củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp, xã viên gắn bó với lao động sản xuất của tập thể, gắn bó với ruộng đất, ý thức làm chủ tốt hơn. Bảo đảm tốt hơn nguyên tắc phân phối theo lao động và việc chống lãng phí, tham ô có hiệu lực hơn. Xã viên yên tâm phấn khởi, tin tưởng.

Thực hiện khoán sản phẩm còn có tác dụng thúc đẩy việc cải tiến quản lý hợp tác xã, thúc đẩy các ngành của Nhà nước phục vụ có hiệu quả các khâu dịch vụ cho sản xuất nông nghiệp theo đúng định mức kinh tế kỹ thuật và kế hoạch hợp đồng. Nhiều hợp tác xã đã và đang mở rộng hình thức khoán ra các ngành, các khâu trong hợp tác xã và các ngành các khâu dịch vụ của Nhà nước phục vụ cho nông nghiệp.

Ngày 04 tháng 5

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA NGHỊ QUYẾT VỀ ĐẨY MẠNH XUẤT NHẬP KHẨU

Sau khi đánh giá công tác xuất nhập khẩu của tỉnh 3 năm 1981 - 1983, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Nghị quyết số 15- NQ/TU nêu rõ:

Trên cơ sở quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU của Tỉnh ủy, kế hoạch Nhà nước 1984, UBND tỉnh cần chỉ đạo tổng kết công tác xuất nhập khẩu một cách toàn diện, từ khâu sản xuất, chế biến, thu mua, bảo quản đến tiêu thụ, bảo đảm thực hiện vượt mức chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 1984 và phấn đấu đạt mức 1985.

Căn cứ đề nghị của các ban, ngành có trách nhiệm về nhiệm vụ xuất nhập khẩu và một số vấn đề cụ thể, Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất:

- Tập trung cao, cố gắng thu mua lạc, đay, tinh dầu hương nhu, long nhãn, hạt sen để sản xuất hàng xuất khẩu và xuất khẩu.

- Chuyển giao Xí nghiệp chế biến mì Ba Lan từ Sở Lương thực cho Công ty Liên hiệp xuất khẩu, tận dụng kho tàng, lò sấy để làm hàng xuất khẩu. Thống nhất cho Công ty Liên hiệp xuất khẩu lập đơn vị vận tải khoảng 500 đến 1.000 phương tiện thủy để phục vụ công tác xuất, nhập khẩu.

- Trong quý II/1984 nghiên cứu, ban hành và thực hiện các chế độ chính sách cần thiết để khuyến khích hơn nữa xuất khẩu nhất là đối với các vùng trồng cây công nghiệp.

Ngày 9 đến 10 tháng 5

HỘI NGHỊ BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Trong 2 ngày 9 và 10-5, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã họp nghe báo cáo và thảo luận, quyết định về kết quả bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp huyện, xã và tương đương, chuẩn bị bầu cử Ủy ban nhân dân huyện, xã; tổng kết vụ mùa năm 1983, phương hướng, nhiệm vụ vụ mùa năm 1984.

Về kết quả bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp huyện, xã và tương đương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhất trí đánh giá: Cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp huyện, xã và tương đương đã đạt kết quả tốt. Nói chung bảo đảm mục đích, yêu cầu, đúng luật, phát huy được dân chủ và trật tự an toàn.

Tuy vậy, việc niêm yết danh sách cử tri không đảm bảo thời gian, nhiều nơi có hiện tượng cử tri đi bỏ phiếu thay cho nhau. Một số nơi bầu không đủ số lượng.

Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu Ban chỉ đạo của tỉnh tiến hành kiểm tra những nơi có khiếu tố, khiếu nại kết luận rõ ràng báo cáo với Thường vụ Tỉnh ủy. Nếu vi phạm luật, thì phải bầu lại và xử trí đúng mức.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân bầu còn thiếu, rải rác mỗi nơi 1 - 2 đại biểu, thôi không bầu thêm.

Về tổng kết vụ mùa năm 1983, phương hướng, nhiệm vụ vụ mùa năm 1984; Thường vụ Tỉnh ủy nhất trí với dự thảo báo cáo của UBND tỉnh và lưu ý, nhấn mạnh các vấn đề sau:

- Vụ mùa năm 1983 trong điều kiện có nhiều khó khăn về thời tiết nhưng vẫn là vụ được mùa. Cần đánh giá đúng kết quả, cố gắng đã đạt được, đồng thời phải thấy rõ khuyết điểm, tồn tại là: Sản xuất phát triển chưa toàn diện, màu, vụ đông, chăn nuôi lợn tập thể, đàn trâu giảm sút. Độ đồng đều về năng suất lúa tuy có tiến bộ nhưng chưa tốt.

- Vụ mùa 1984 cần dự kiến trong điều kiện thời tiết diễn biến gay gắt để chủ động chuẩn bị đối phó, phải quyết tâm phấn đấu giành vụ mùa thắng lợi toàn diện, đồng đều với nhịp độ đi lên vững chắc, phải có chỉ tiêu, kế hoạch cụ thể.

Thống nhất diện tích kế hoạch vụ mùa là 142.000 ha, năng suất 25 tạ/ha, sản lượng từ 35 vạn tấn trở lên. Chăn nuôi chú trọng giữ vững, phát triển đàn lợn, khôi phục đàn lợn tập thể, tăng cường trâu kéo.

Về biện pháp, tập trung làm tốt thủy lợi, phòng chống bão lụt. Tích cực giải quyết sức kéo, làm đất, giống mạ để đảm bảo thời vụ. Phát triển hình thức hợp đồng dịch vụ.

Ngày 25 tháng 6

**HỘI NGHỊ LẦN THỨ BẢY BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
RA NGHỊ QUYẾT VỀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ,
HOÀN CHỈNH KHOÁN SẢN PHẨM ĐẾN NHÓM VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG
TRONG CÁC HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP**

Ba năm (1981 – 1983) sản xuất nông nghiệp của tỉnh đã bước đầu đạt được những kết quả và chuyển biến tích cực, nhất là sản xuất lúa. Năm 1982 – 1983 tự cân đối được lương thực trên địa bàn toàn tỉnh. Đời sống nông dân được cải thiện hơn trước.

Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp chưa toàn diện, chưa đồng đều và chưa thật vững chắc. Công tác quản lý của hợp tác xã nhìn chung còn yếu và bị buông lỏng, còn nhiều lúng túng, có mặt có nơi còn rất yếu và nghiêm trọng. Vai trò điều hành của ban quản trị và đội sản xuất nhìn chung yếu, dẫn đến khoán trắng nhiều khâu trong quá trình sản xuất.

Nguyên nhân chính là do nhận thức chưa đầy đủ dẫn đến bảo thủ trì trệ, hủu khuynh, buông lỏng trong công tác quản lý. Công tác tổ chức chỉ đạo chưa tốt, thiếu chặt chẽ, cụ thể. Nhiều chế độ, chính sách chậm thay đổi phù hợp với cơ chế mới. Đội ngũ cán bộ, quản lý từ tỉnh đến cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu mới.

Tỉnh ủy ra Nghị quyết số 17-NQ/TU yêu cầu các ban, ngành, đoàn thể, các cấp tiến hành kiểm điểm nghiêm túc, thấy rõ trách nhiệm của mình, có kế hoạch biện pháp khắc phục các khuyết điểm, tập trung trong hai năm 1984 – 1985 khôi phục, tăng cường toàn diện công tác quản lý, hoàn chỉnh khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp... tạo điều kiện cho những năm tới, đưa nông nghiệp một bước lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

Tập trung giải quyết tốt những nội dung chủ yếu sau:

- Trên cơ sở quy mô ổn định như hiện nay, các hợp tác xã cần bổ sung và hoàn thiện phương hướng sản xuất. Cần mở rộng liên kết kinh tế với các

tổ chức kinh tế trong và ngoài huyện, kết hợp chặt chẽ giữa hợp tác xã nông nghiệp với hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng, giữa kinh tế tập thể với kinh tế gia đình để hỗ trợ nhau trong sản xuất kinh doanh.

- Nâng cao chất lượng công tác kế hoạch trong hợp tác xã. Bảo đảm quyền tự chủ, tính chủ động sáng tạo của hợp tác xã trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch.

- Chấn chỉnh và thật sự tăng cường công tác hạch toán trong các hợp tác xã.

- Hoàn thiện một bước phân phối thu nhập trong hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, bảo đảm nguyên tắc phân phối theo lao động, kết hợp hài hòa 3 lợi ích, chú ý lợi ích của tập thể để đảm bảo tái sản xuất mở rộng.

- Hoàn chỉnh công tác khoán sản phẩm trong các hợp tác xã nông nghiệp theo đúng tinh thần Chỉ thị số 100 của Ban Bí thư và Nghị quyết 154 của Hội đồng Bộ trưởng.

- Tăng cường cơ sở vật chất – kỹ thuật, áp dụng mạnh mẽ tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả của bộ máy quản lý và ban quản trị hợp tác xã. Đặc biệt, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ cán bộ.

- Tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền.

Ngày 09 tháng 8

BAN THƯỜNG VỤ CHỦ TRƯỞNG “ TIẾP TỤC XEM XÉT GIẢI QUYẾT SỐ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN CÓ SAI PHẠM”

Để tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chỉ thị số 27-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Thường vụ đã ban hành Thông tri số 26-TT/TU yêu cầu các cấp ủy đảng rà soát lại số cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp mình trực tiếp quản lý và cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp trên quản lý có biểu hiện sai phạm về kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước, xem xét xử lý theo tinh thần Chỉ thị số 27 của Ban Bí thư.

Ban Thường vụ cấp ủy các cấp đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 4 và Chỉ thị 27/CT-TW của Ban Bí thư ở địa phương mình, chỉ ra những công việc còn phải làm tiếp, nhất là việc rà soát, xem xét, kết luận và xử lý kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên có sai phạm, bảo đảm giữ kỷ luật Đảng được nghiêm minh, tổ chức đảng trong sạch vững mạnh.

Ngày 20 tháng 8

HỘI NGHỊ TỈNH ỦY LẦN THỨ 8 QUYẾT ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 6 VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ CẤP BÁCH TRONG CÔNG TÁC CẢI TIẾN QUẢN LÝ KINH TẾ

Trên cơ sở nghiên cứu quán triệt nội dung, quan điểm Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 và kiểm điểm đánh giá sâu sắc công tác quản lý kinh tế của tỉnh trong những năm 1981 – 1983; hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 8 đã thông qua chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 trong 2 năm 1984 – 1985 là : Phát huy tinh thần làm chủ và chủ động sáng tạo của các cấp, các ngành, tập trung sức chỉ đạo, tạo cho được những chuyển biến tích cực, cụ thể đối với một số vấn đề then chốt cấp bách của tổ chức lại sản xuất, cải tiến cơ chế quản lý ở đơn vị cơ sở và của phân phối lưu thông.

- Khẩn trương tiến hành sắp xếp và tổ chức lại sản xuất trong đơn vị cơ sở. Trọng điểm là tập trung bổ sung quy hoạch, sắp xếp và tổ chức lại các ngành nhất là công nghiệp tiêu dùng; xác định những danh mục, những xí nghiệp, những sản phẩm trọng điểm của tỉnh.

- Điều chỉnh, bổ sung hoàn chỉnh quy hoạch tổng thể của từng huyện, thành, thị, hoàn thiện việc phân giao và phân cấp quản lý kinh tế cho huyện, thành, thị .

- Xúc tiến mạnh mẽ cải tiến quản lý các đơn vị sản xuất. Chỉ đạo chặt chẽ, khẩn trương một số việc cấp bách về phân phối, lưu thông.

- Cải tiến quản lý ở các ngành, các cấp nhằm tăng cường chỉ đạo thực hiện phục vụ quản lý tốt cơ sở.

- Chủ động chuẩn bị các điều kiện để tiếp thu, thực hiện đồng bộ cơ

chế, chính sách mới về cải tiến quản lý kinh tế do Nhà nước ban hành, nhằm thực hiện thắng lợi 4 mục tiêu kinh tế - xã hội do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ III đã đề ra.

Ngày 21 tháng 8

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH RA QUYẾT ĐỊNH GIAO ĐẤT
XÂY DỰNG, MỞ RỘNG XÍ NGHIỆP ĐƯỜNG, GIẤY VĨNH TRỤ**

Căn cứ văn bản đề nghị số 133-KH/ĐG ngày 01-8-1984 của Xí nghiệp Liên hiệp Đường - Giấy Vĩnh Trụ và hiệp y của UBND huyện Lý Nhân. Ngày 21-8-1984, UBND tỉnh đã quyết định giao cho Xí nghiệp Đường - Giấy Vĩnh Trụ diện tích đất 1.500m² để xây dựng phân xưởng đường kính 300 tấn mía/ngày theo luận chứng kinh tế kỹ thuật mở rộng xí nghiệp đã được duyệt ngày 17-5-1982.

Ngày 01 tháng 9

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA THÔNG TRI
VỀ CÔNG TÁC NUÔI DẠY TRÈ TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

Trong thời gian qua tuy có nhiều khó khăn, nhưng công tác nuôi dạy trẻ của tỉnh vẫn duy trì, cố gắng hạn chế sự giảm sút về số lượng và chất lượng, một số điển hình tốt vẫn được giữ vững và phát triển.

Song, so với yêu cầu thì kết quả đạt được còn thấp và còn nhiều thiếu sót. Đội ngũ cô nuôi dạy trẻ giảm ngày một nhiều. Cơ sở vật chất phục vụ cho nuôi dạy trẻ còn thiếu thốn, số lượng và chất lượng nuôi dạy trẻ tiếp tục giảm sút, công tác quản lý không chặt chẽ.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Thông tri số 27-TT/TU yêu cầu thực hiện tốt những nhiệm vụ sau đây:

- Tổ chức lại mạng lưới nhà trẻ cho phù hợp với khả năng phát triển kinh tế địa phương để vừa tiện cho việc gửi trẻ, vừa đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng nuôi dạy các cháu.

- Xây dựng củng cố, quản lý chặt chẽ các điều kiện để nâng cao chất lượng nuôi dạy trẻ. Sửa chữa lại các nhà trẻ hiện có, xây dựng thêm nhà trẻ mới đúng quy cách. Mua sắm trang thiết bị bổ sung cho nhà trẻ. Quản lý chặt chẽ không để mất mát.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cô nuôi dạy trẻ. Quan tâm chăm lo đời sống, giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách đối với cô nuôi dạy trẻ.

Mở rộng đại hội nhà trẻ tiên tiến và cô nuôi dạy trẻ giỏi từ cơ sở tiến tới đại hội nhà trẻ tiên tiến, cô nuôi dạy trẻ giỏi huyện, thành, thị nhằm tạo ra bước chuyển biến và hiệu quả rõ rệt về công tác nuôi dạy các cháu.

Tháng 9

THỰC HIỆN NGHĨA VỤ QUỐC TẾ, KẾT NGHĨA 2 TỈNH HÀ NAM NINH - U ĐÔM XAY NƯỚC CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

Theo thỏa thuận ký kết của Trung ương Đảng và Chính phủ 2 nước Việt - Lào nhằm trực tiếp giúp các tỉnh của nước bạn xây dựng, phát triển kinh tế - văn hóa, củng cố an ninh - quốc phòng, từ năm 1980 tỉnh Hà Nam Ninh kết nghĩa với tỉnh U Đôm-Xay thuộc vùng Bắc Lào.

Cùng với việc thực hiện những nội dung hợp tác nhiều mặt được ký kết giữa 2 tỉnh, nhất là việc trực tiếp đào tạo mở lớp đào tạo bồi dưỡng hàng trăm cán bộ các loại cho tỉnh U Đôm-Xay, tháng 9-1984 theo sự chỉ đạo của Trung ương, tỉnh Hà Nam Ninh đã cử một đoàn chuyên gia thường trú tại tỉnh U Đôm-Xay gồm một số cán bộ lãnh đạo và chuyên viên của các ngành (kế hoạch, thống kê, nông nghiệp, thương nghiệp, thủy lợi, y tế...) do đồng chí Nguyễn Trung Kiếu, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm trưởng đoàn, đồng thời được ủy nhiệm làm đại diện của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trong quan hệ bàn bạc và giải quyết các công việc theo chủ trương, nghị quyết của tỉnh tại tỉnh U Đôm-Xay.

Ngoài số cán bộ thường trú, tỉnh còn cử nhiều đoàn cán bộ, công nhân kỹ thuật theo tính chất công việc sang giúp tỉnh UĐôm-Xay như: sản xuất bánh kẹo, dệt, đồ mộc, cơ khí, trồng mía, thuốc lá ... và đã trực tiếp xây dựng trao tặng tỉnh UĐôm-Xay một bệnh viện 50 giường bệnh, một hội trường chung của tỉnh, công trình thủy lợi Bản Thìn, lập Công ty Thương nghiệp Hà - UĐôm để cung cấp hàng hoá trực tiếp kinh doanh tại thị xã Mường Xay ...

Bằng những việc làm giúp đỡ thiết thực, đã gây được ấn tượng tốt trong nhân dân các bộ tộc Lào, góp phần tích cực thực hiện nghĩa vụ quốc tế, tăng cường tình đoàn kết truyền thống Việt - Lào và tình kết nghĩa anh em 2 tỉnh Hà Nam Ninh - UĐôm Xay.

Ngày 11 tháng 10

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA CHỈ THỊ VỀ LÃNH ĐẠO
TỔ CHỨC XÂY DỰNG, ĐỘNG VIÊN QUÂN DỰ BỊ TRONG TỈNH**

Trước nhu cầu lớn của quân đội trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, Đảng và Nhà nước ta đã có những chủ trương cụ thể chỉ đạo, động viên quân đội sẵn sàng đáp ứng tình huống chiến tranh, đánh bại quân xâm lược. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Chỉ thị 15-CT/TU yêu cầu các cấp, các ngành trong tỉnh:

- Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng trong xây dựng lực lượng dự bị động viên.

- Phát động toàn Đảng, toàn dân phát huy sức mạnh tổng hợp của từng cấp, từng ngành, từng nhà chăm lo xây dựng và động viên quân dự bị.

- Thường xuyên chăm lo xây dựng lực lượng dự bị động viên đủ số lượng, đảm bảo chất lượng cao.

- Các cấp ủy và chính quyền địa phương, các ban, ngành, đoàn thể làm tốt chức năng và trách nhiệm được giao, tạo mọi điều kiện để có cơ sở vật chất bảo đảm huấn luyện cho lực lượng dự bị động viên. Tăng cường

công tác kiểm tra các mặt xây dựng lực lượng dự bị động viên.

Ngày 13 tháng 10

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHỦ TRƯỞNG BIỂU DƯƠNG
NHỮNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VỮNG MẠNH, TRONG SẠCH
CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC NĂM 1982 - 1984**

Thi hành Thông tri số 103-TT/TW, ngày 22-2-1980 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Thường vụ Tỉnh ủy chủ trương xét biểu dương, tặng Cờ Đảng bộ vững mạnh cho những tổ chức cơ sở đảng có thành tích xuất sắc 3 năm 1982 - 1984 nhằm thúc đẩy mạnh mẽ cuộc vận động xây dựng đảng bộ vững mạnh, trong sạch.

Thường trực Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, các ban, ngành rút kinh nghiệm việc nhận xét, biểu dương tặng cờ những cơ sở đảng vững mạnh, trong sạch năm 1980 - 1981, có kế hoạch cụ thể tiến hành đợt này, bảo đảm những cơ sở được biểu dương tặng Cờ “Đảng bộ vững mạnh” thật sự là những cơ sở vững mạnh trong sạch, có thành tích xuất sắc, xứng đáng cho các nơi khác học tập noi theo.

Đối tượng xét biểu dương bao gồm tất cả các tổ chức cơ sở đảng trong mọi lĩnh vực công tác. Việc nhận xét lựa chọn phải được tiến hành thật sự dân chủ, công khai từ dưới lên gắn với tổng kết công tác năm, với đại hội đảng bộ cơ sở.

Ngày 01 tháng 11

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA NGHỊ QUYẾT VỀ LÂM NGHIỆP

Thực hiện Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, phong trào trồng cây gây rừng đã đạt kết quả tốt. Việc giao đất, giao rừng cho các đơn vị quốc doanh và tập thể theo Quyết định 184 của Hội đồng Bộ trưởng đã bước đầu xây dựng

được một số mô hình đồi rừng, trại rừng, trồng xen cây lương thực, chăn nuôi bò đàn kết hợp với lâm nghiệp đạt hiệu quả cao.

Tuy vậy, công tác trồng cây gây rừng trong tỉnh còn nhiều thiếu sót. Nhiều nơi còn đất trống, đồi trọc, khai thác xong không trồng tiếp tục bỏ hoang. Trồng cây không kết hợp với chăm sóc, bảo vệ nên hiệu quả kinh tế kém.

Phương hướng phát triển lâm nghiệp của tỉnh trong những năm 80 là: Tiếp tục giao đất giao rừng cho hợp tác xã, cho các đơn vị kinh tế khác và các đơn vị quân đội, áp dụng hình thức khoán cho các gia đình xã viên trồng rừng, bảo vệ rừng, phát triển mạnh phong trào trồng cây nhân dân để đến năm 1990 có thể phủ xanh đất trống, đồi trọc. Đẩy mạnh trồng, tu bổ, cải tạo rừng, trước hết là rừng đầu nguồn, rừng gỗ quý. Khai thác rừng hợp lý, kết hợp chặt chẽ lợi ích kinh tế với quốc phòng, sản xuất kinh doanh với phòng hộ và cải thiện môi trường sống.

Đến cuối năm 1984 phải hoàn thành việc giao đất, giao rừng cho các đơn vị quốc doanh, tập thể và gia đình sản xuất kinh doanh. Đến cuối năm 1985 phải xây dựng được trạm giống cây lâm nghiệp của tỉnh.

Những biện pháp chủ yếu:

- Bổ sung quy hoạch, xác định cơ cấu kinh tế nông - lâm - ngư nghiệp kết hợp.
- Giao đất, giao rừng gắn với tổ chức sắp xếp lại sản xuất.
- Tăng cường công tác quản lý và bảo vệ.
- Quy định kịp thời những chính sách, chế độ khuyến khích trồng cây, trồng rừng.
- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền.

Ngày 28 đến 29 tháng 11

HỘI NGHỊ BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Ngày 28 và 29-11-1984, Ban Thường vụ Tỉnh ủy họp bàn về công tác nội chính và xây dựng, tăng cường cấp huyện.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã nghe và cho ý kiến về báo cáo kiểm điểm

tình hình và những vấn đề cần phải tiếp tục giải quyết trong công tác nội chính. Hội nghị khẳng định:

Tỉnh ủy đã chấp hành nghiêm chỉnh Nghị quyết 03 của Bộ Chính trị, đã đề ra được nghị quyết, có kế hoạch, có ban chỉ đạo thực hiện. Các cấp, các ngành, các đơn vị cơ sở đã tích cực triển khai thực hiện và đạt được một số kết quả tích cực, an ninh chính trị được giữ vững, có nhiều cố gắng đảm bảo trật tự an toàn xã hội, bảo vệ kinh tế, chống chiến tranh tâm lý, xây dựng cơ sở, xây dựng lực lượng. Nhưng so với yêu cầu, kết quả đạt được còn thấp.

Hội nghị đề ra phương hướng, nhiệm vụ với chủ trương là: Dựa vào kế hoạch Nghị quyết 03 tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành toàn bộ kế hoạch đến hết quý I - 1985.

Bảo vệ kinh tế không để địch phá hoại. Về chính trị không để gây rối, loại trừ bạo loạn, ngăn chặn chạy trốn, chống xâm nhập, không để bị bất ngờ. Về trật tự an toàn xã hội, tăng cường ngăn chặn các đối tượng gây án, quản lý giáo dục các đối tượng cá biệt, xử lý nghiêm minh.

Xây dựng huyện là vấn đề rất quan trọng phải triển khai gắn với xây dựng Đảng bộ huyện và cơ sở vững mạnh. UBND tỉnh cần sớm cụ thể hóa các nhiệm vụ lớn trong nghị quyết của Tỉnh ủy và 10 nhiệm vụ của hội nghị Trung ương về cấp huyện để chỉ đạo, từng việc có phân công và định thời gian tiến hành cụ thể.

Ngày 08 tháng 12

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA NGHỊ QUYẾT
VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIA ĐÌNH**

Trong những năm qua, kinh tế gia đình trong tỉnh không ngừng phát triển, mang lại nguồn thu nhập to lớn, góp phần tăng sản phẩm xã hội, cải thiện đời sống, có ý nghĩa to lớn cả về kinh tế, xã hội, cả trước mắt và lâu dài. Song nhìn chung kinh tế gia đình tiềm năng còn lớn, chưa được khai thác triệt để và đồng đều, còn để lãng phí nhiều về lao động, đất đai, kinh nghiệm tay nghề truyền thống, thậm chí mai một, nhiều gia đình công nhân

viên chức còn thiếu việc làm. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Nghị quyết số 20-NQ/TU xác định:

Phương hướng mục tiêu phát triển kinh tế gia đình trong thời gian tiếp theo là: Tận dụng mọi tiềm năng để phát triển kinh tế gia đình toàn diện cả trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, trồng cây, tiểu thủ công nghiệp; áp dụng kỹ thuật tiên tiến, khôi phục và nâng cao nghề truyền thống, tăng năng suất lao động, tiết kiệm nhằm tăng thu nhập, nâng cao đời sống mọi mặt, tăng sản phẩm xã hội, có nhiều hàng hóa xuất nhập khẩu phục vụ cho kinh tế tập thể và quốc doanh, góp phần củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, xây dựng gia đình văn hóa mới, con người mới.

Tư tưởng chỉ đạo:

- Khuyến khích, hướng dẫn, giúp đỡ kinh tế gia đình phát triển, khai thác triệt để và đồng thời cả 3 thành phần kinh tế để tăng nhanh sản phẩm xã hội. Lấy kinh tế quốc doanh làm chủ đạo, củng cố và phát triển kinh tế tập thể, đồng thời khuyến khích và hướng dẫn kinh tế gia đình cùng phát triển.

- Tăng cường chỉ đạo đối với kinh tế gia đình, thông qua chính sách và hợp đồng kinh tế hai chiều để khuyến khích, hướng dẫn thúc đẩy sản xuất. Việc gì, thành phần kinh tế nào làm hiệu quả nhất thì giao cho thành phần kinh tế đó làm.

Tháng 12

HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 1984

Hội nghị đánh giá: Năm 1984 mặc dù có nhiều khó khăn, thiên tai gay gắt, nhưng nhìn chung tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn được giữ vững và có mặt phát triển, có những chuyển biến tiến bộ đáng phấn khởi, đặc biệt là sản xuất nông nghiệp.

Sản xuất nông nghiệp, đã khắc phục khó khăn lớn do thiên tai liên tiếp gây ra, giành thắng lợi trong hai vụ lúa. Năng suất lúa cả năm đạt 58,5 tạ/ha. Sản lượng lương thực đạt 893 ngàn tấn. Cây công nghiệp, cây xuất khẩu phát triển với tốc độ khá, diện tích tăng 7,4% so với năm 1983. Sản

lượng đều tăng: lạc 21,6%, mía 8,6%, thuốc lá 48,5%, cói 7,8%. Chăn nuôi, đàn lợn tăng 4,4% so với cùng kỳ 1983, sản lượng xuất chuồng cá năm đạt 29.573 tấn vượt 13,6% kế hoạch và là năm cao nhất so với trước đó, đàn bò tăng 2,9% so với cùng kỳ. Công tác quản lý của hợp tác xã bước đầu có những chuyển biến mới. Tình trạng khoán trắng được khắc phục dần. Hợp tác, liên kết kinh tế được mở rộng, quỹ của hợp tác xã tăng lên.

Giá trị sản lượng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đạt trên 1,9 tỷ đồng, bằng 95% kế hoạch và bằng 94,6% so với năm 1983. Xây dựng cơ bản có nhiều cố gắng đầu tư tập trung hơn. Giao thông vận tải khối lượng vận chuyển hàng hóa và hành khách đều tăng hơn năm trước.

Công tác phân phối lưu thông bước đầu đã có những chuyển biến mới. Việc khai thác, thu mua năm nguồn hàng có tiến bộ, huy động lương thực, thực phẩm đều vượt kế hoạch. Đã có những chuyển biến bước đầu trong thu, chi ngân sách, thu thuế công thương nghiệp, gửi tiền tiết kiệm và thực hiện cuộc vận động mua công trái xây dựng Tổ quốc.

Xuất nhập khẩu có cố gắng. Giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt 460 triệu đồng, vượt 3% so với kế hoạch. Đã nhập khẩu được một số hàng hóa phục vụ sản xuất, đời sống.

NĂM 1985

Ngày 15 tháng 01

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA CHỈ THỊ VỀ LÃNH ĐẠO TIẾN HÀNH CUỘC
BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH (NHIỆM KỲ 1985 - 1989)**

I Thực hiện Chỉ thị số 55-CT/TW ngày 20-12-1984 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 164-HĐBT ngày 15-12-1984 về việc lãnh đạo tiến hành cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 1985 - 1989 trong cả nước vào ngày 21-4-1985. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra chỉ thị yêu cầu:

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể phải tập trung lãnh đạo chỉ đạo để vừa đẩy mạnh sản xuất, chăm lo tốt đời sống nhân dân, tăng cường trật tự an ninh, quốc phòng, vừa tiến hành tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo “Đúng luật, dân chủ, chất lượng thiết thực và an toàn”. Phải thực hiện tốt một số việc sau đây:

- Tổ chức học tập sâu rộng trong đảng bộ và nhân dân làm cho mọi người nhận rõ quyền lợi và nghĩa vụ, tích cực tham gia chuẩn bị và bầu cử xây dựng chính quyền thật sự của dân, do dân, vì dân.

- Căn cứ tiêu chuẩn đại biểu và cơ cấu Hội đồng nhân dân tỉnh đã được xác định phân chia cho từng khu vực dân cư, các cấp ủy đảng phải lãnh đạo chặt chẽ Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở lựa chọn những người tiêu biểu nhất để giới thiệu ra ứng cử.

- Các cơ quan tuyên truyền phải thường xuyên bám sát từng bước công tác bầu cử, kịp thời hướng dẫn dư luận, tạo điều kiện để nhân dân thực hiện quyền làm chủ trong việc lựa chọn những đại biểu xứng đáng bầu vào Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Các tổ chức phụ trách bầu cử phải được kiện toàn sớm, đề cao trách nhiệm, coi trọng bồi dưỡng nghiệp vụ, hoạt động thiết thực, đúng chức trách, tránh chủ quan, đại khái, hình thức chiếu lệ.

- Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh cần họp kiểm điểm hết nhiệm kỳ trong tháng 3-1985 để báo cáo trước cử tri, nhằm tiếp thu kinh nghiệm, phục vụ thiết thực cho việc bầu cử này.

Ngày 28 tháng 01

**HỘI NGHỊ TỈNH ỦY LẦN THỨ 9 RA NGHỊ QUYẾT
VỀ NHIỆM VỤ CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 1985**

Năm 1985 là năm kết thúc thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981-1985); là năm cuối cùng thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ V và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ III. Hội nghị lần thứ 9 của Tỉnh ủy đã ra Nghị quyết số 21-NQ/TU xác định nhiệm vụ, chương trình năm 1985 là:

- Tập trung cao cho mặt trận hàng đầu là sản xuất nông nghiệp, phấn đấu đạt 940 ngàn tấn lương thực quy thóc, trong đó ít nhất là 60 ngàn tấn màu quy thóc. Tăng thêm diện tích cây công nghiệp, phấn đấu đạt 18.000ha. Phát triển chăn nuôi toàn diện cả ở gia đình, tập thể, quốc doanh, cá lợn, trâu bò, gia cầm, cá tôm, phấn đấu đàn lợn đạt 72 vạn con.

- Phải thật sự tạo bước chuyển mới trong công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, bảo đảm đạt giá trị sản lượng 1,9 tỷ đồng. Chú trọng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả. Gắn chặt công nghiệp với nông nghiệp trên từng địa bàn.

- Xây dựng, giao thông vận tải, bưu điện: Tập trung xây dựng các công trình trọng điểm. Phấn đấu thực hiện 190 triệu đồng vốn đầu tư, tăng 10% năng suất lao động và tiết kiệm 5% chi phí trong xây dựng. Chú trọng sửa chữa, phát triển phương tiện giao thông vận tải, duy trì bảo dưỡng các tuyến đường, nhất là các tuyến đường chính và phát triển mạnh giao thông nông thôn.

- Phân phối lưu thông: Tập trung làm tốt việc nắm hàng, tiền, tăng nhanh vòng quay của tiền, hàng, mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động của thương nghiệp quốc doanh, hợp tác xã mua bán, tín dụng; thực hiện việc Nhà nước độc quyền kinh doanh vật tư chiến lược, thống nhất quản lý lương thực và hàng tiêu dùng thiết yếu, kiên quyết chống đầu cơ, buôn lậu.

- Xuất nhập khẩu: Tối thiểu phải xuất được 12 triệu rúp, đôla; tập

trung các mặt hàng chủ lực, đay, cói, tôm đông lạnh; tích cực phát triển xuất khẩu khoai tây, tỏi, hàng thủ công mỹ nghệ...

- Về văn hóa xã hội: Chuẩn bị chu đáo để tham gia hội diễn và đại hội thể dục, thể thao toàn quốc.

- Ổn định và cải thiện một bước đời sống nhân dân, đồng thời tăng thêm tích lũy, bảo đảm lương thực cho các đối tượng nhất là những tháng giáp hạt.

- Công tác an ninh, quốc phòng: Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, hoàn thành tốt công tác quân sự địa phương, góp phần cùng cả nước đánh bại kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch.

- Xây dựng Đảng vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, tập trung vào xây dựng và nâng cao chất lượng của cơ sở, nâng cao chất lượng đội ngũ cốt cán. Phát huy hiệu lực chính quyền các cấp, đề cao pháp chế xã hội chủ nghĩa. Quan tâm củng cố và phát huy vai trò của các đoàn thể quần chúng.

Ngày 6 tháng 2

HỘI NGHỊ BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VỀ CÔNG TÁC CÁN BỘ NỮ

Ngày 03-01-1985, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã họp nghiên cứu, quán triệt Chỉ thị 44-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết số 22-NQ/TU về một số vấn đề cấp bách trong công tác cán bộ nữ năm 1985 và giai đoạn 1986 – 1990. Nghị quyết nêu rõ:

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, quán triệt sâu sắc đường lối, quan điểm, chính sách cán bộ của Đảng, nhất là cán bộ nữ.

- Mở rộng, nâng cao đội ngũ cán bộ nữ cả về số lượng, chất lượng đáp ứng nhiệm vụ chính trị trước mắt và lâu dài. Xây dựng và thực hiện bằng được quy hoạch, kế hoạch cán bộ nữ từ tỉnh đến cơ sở.

- Phân bổ, sử dụng hợp lý và thực hiện tốt chính sách, chế độ của Đảng, Nhà nước đối với cán bộ nữ, lao động nữ, tạo điều kiện cho chị em phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Ngày 25 tháng 3

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA NGHỊ QUYẾT VỀ NHIỆM VỤ QUÂN SỰ ĐỊA
PHƯƠNG NĂM 1985 VÀ NHIỆM VỤ BẢO VỆ AN NINH CHÍNH TRỊ, GIỮ GÌN
TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI**

Năm 1985, tình hình chung trên thế giới tiếp tục diễn biến theo chiều hướng căng thẳng, phức tạp. Kẻ thù đã và đang tiến hành chiến tranh lấn chiếm biên giới và tăng cường thực hiện chiến tranh phá hoại nhiều mặt đối với nước ta.

Từ tình hình trên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Nghị quyết số 24- NQ/TU, nhấn mạnh công tác quân sự địa phương cần tập trung:

- Lãnh đạo, tổ chức động viên nhân dân và các lực lượng vũ trang địa phương kết hợp ngày càng nhuần nhuyễn kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với an ninh theo yêu cầu của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc.

Về nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, Nghị quyết chỉ rõ:

Phát động mạnh mẽ phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng cơ quan, phường, xã an toàn kiểu mẫu; xây dựng lực lượng công an nhân dân và các lực lượng bảo vệ ở cơ sở trong sạch, vững mạnh. Tăng cường lãnh đạo chỉ đạo đấu tranh chống chiến tranh tâm lý, bảo vệ an toàn nội bộ, bảo vệ an ninh kinh tế và đấu tranh chống mọi hoạt động của các loại tội phạm khác, giữ vững an ninh chính trị, tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ về đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong tỉnh, góp phần đánh thắng kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, loại trừ bất ngờ. Gắn chặt bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội với xây dựng kinh tế, xây dựng củng cố quốc phòng, xây dựng Đảng, chính quyền và các tổ chức quần chúng, các tổ chức kinh tế vững mạnh ở mỗi cấp, mỗi ngành.

Ngày 02 tháng 5

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA CHỈ THỊ VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 40 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về

thực hành tiết kiệm. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Chỉ thị số 27-CT/TU yêu cầu các cấp ủy đảng, các địa phương, các ban, ngành, đoàn thể làm tốt một số việc sau:

- Tổ chức họp, tổng kết công tác, đón nhận huân chương, cờ thi đua... cần được chỉ đạo chặt chẽ nhằm đạt kết quả thiết thực nhưng hết sức tiết kiệm.

- Ủy ban nhân dân tỉnh sớm ban hành dự thảo chế độ chi tiêu thống nhất về: Hội nghị, tiếp khách, khen thưởng, đón tiếp dân và các khoản chi tiêu khác để vừa bảo đảm yêu cầu cần thiết của công việc, vừa chu đáo và triệt để thực hành tiết kiệm.

Ngày 14 tháng 5

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA CHỈ THỊ VỀ PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA MỪNG QUỐC KHÁNH, ĐÓN NHẬN HUÂN CHƯƠNG SAO VÀNG CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC TRAO TẶNG NHÂN DÂN, CÁN BỘ VÀ CHIẾN SỸ TOÀN TỈNH

Chỉ thị số 29-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nêu rõ: Nhân kỷ niệm 40 năm ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2-9-1945 - 2-9-1985), Hội đồng Nhà nước đã quyết định tặng thưởng nhân dân, cán bộ và chiến sỹ trong tỉnh Huân chương Sao vàng. Với niềm vinh dự tự hào đó Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trương phát động một đợt thi đua “Bốn mũi tiến công, mừng Tổ quốc anh hùng tròn 40 tuổi, đón nhận Huân chương Sao vàng, phần thưởng cao quý nhất Đảng và Nhà nước trao tặng”.

Nội dung và mục tiêu của phong trào nhằm vào 4 mũi tiến công chủ yếu:

- Tập trung đẩy mạnh thâm canh, giành vụ chiêm xuân thắng lợi. Chủ động tích cực phòng chống thiên tai, đẩy mạnh sản xuất vụ mùa, chuẩn bị vụ đông, phát triển chăn nuôi, tăng đàn gia súc.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ về quản lý, tổ chức sản xuất trong công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản, giao thông vận tải và phân phối lưu thông, khắc phục các biểu hiện quan liêu, bao cấp, bảo thủ trì trệ, chuyển mạnh sang hạch toán kinh tế và kinh doanh xã hội chủ nghĩa.

- Xây dựng cơ quan, đơn vị an toàn, sẵn sàng chiến đấu.

- Chuyển biến mạnh mẽ về xây dựng nếp sống văn minh, trong công tác giáo dục, văn hóa, thông tin, văn học nghệ thuật, khoa học kỹ thuật, y tế, thể dục thể thao, thương binh xã hội và bảo vệ bà mẹ trẻ em. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục, nêu cao đạo đức người thầy thuốc xã hội chủ nghĩa, kiên quyết thực hiện sinh đẻ có kế hoạch. Tiếp tục phong trào xây dựng gia đình văn hóa mới, xây dựng làng xóm, đường phố, khu tập thể hòa thuận văn minh; chống mê tín, dị đoan, cờ bạc, trộm cắp và các tập tục lạc hậu.

Ngày 14 tháng 6

HỘI NGHỊ LẦN THỨ 10 BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH

Hội nghị đã ra các Nghị quyết số 26-NQ/TU về “Đẩy mạnh hơn nữa cuộc vận động xây dựng chi bộ, đảng bộ cơ sở vững mạnh, trong sạch”; Nghị quyết số 25-NQ/TU về “Tăng cường công tác quần chúng của Đảng đáp ứng yêu cầu của tình hình, nhiệm vụ mới”.

Nghị quyết số 26-NQ/TU nhấn mạnh:

“Trong hai năm 1985 - 1986 cần tập trung sức đẩy mạnh hơn nữa cuộc vận động xây dựng chi bộ, đảng bộ cơ sở vững mạnh, trong sạch đáp ứng yêu cầu của tình hình nhiệm vụ mới”; trong đó chú trọng:

- Rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh, xác định cụ thể nhiệm vụ chính trị, phương hướng, mục tiêu, biện pháp phấn đấu sát hợp với mỗi đảng bộ, chi bộ.

Trong việc xác định nhiệm vụ chính trị, phải hết sức chú trọng nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, nhất là sản xuất lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu và tổ chức đời sống nhân dân.

- Củng cố, nâng cao chất lượng, sức chiến đấu của các chi bộ. Phải làm cho các chi bộ thực sự là những hạt nhân lãnh đạo, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện và kiểm tra việc thực hiện đường lối, chủ trương, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở cơ sở; là nơi thường xuyên quản lý, giáo dục, rèn luyện, kết nạp, thanh lọc đảng viên; là nơi trực tiếp gần bó, quan hệ mật thiết với quần chúng...

- Nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên đáp ứng yêu cầu tình hình, nhiệm vụ mới. Chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, phát huy tính tiên phong gương mẫu, đề cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật của đảng viên. Làm tốt công tác phát triển Đảng đi đôi với sàng lọc kiên quyết đưa ngay những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng.

- Kiện toàn, tăng cường các cấp ủy cơ sở, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ mạnh đáp ứng yêu cầu tình hình, nhiệm vụ mới, đặc biệt quan tâm bố trí, đào tạo, bồi dưỡng các bí thư chi bộ.

- Phải gắn chặt xây dựng chi bộ, đảng bộ cơ sở vững mạnh, trong sạch với xây dựng chính quyền, đoàn thể vững mạnh, xây dựng cơ quan xí nghiệp, đơn vị tiên tiến an toàn và xây dựng các ngành cấp trên mạnh.

Nghị quyết số 25-NQ/TU chỉ rõ:

“Các tổ chức đảng và cấp ủy đảng cần cải tiến, tăng cường công tác quần chúng” tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

- Tổ chức quán triệt sâu sắc quan điểm quần chúng và công tác quần chúng của Đảng trong giai đoạn mới.

Trước hết cần làm cho cán bộ, đảng viên, nhân dân trong các cơ quan Nhà nước hiểu rõ công tác quần chúng là nhiệm vụ của toàn Đảng, của cả hệ thống chuyên chính vô sản, của từng cán bộ, đảng viên, nhân dân; hiểu rõ công tác quần chúng phải được tiến hành từ cơ sở và nhiệm vụ công tác quần chúng trong giai đoạn mới là thực hiện phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động, gắn chặt và giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa quyền lợi và nghĩa vụ của nhân dân lao động trong mọi lĩnh vực.

- Phát động mạnh mẽ phong trào cách mạng của quần chúng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 1985 và chuẩn bị tốt kế hoạch năm 1986.

- Cải tiến và nâng cao chất lượng lãnh đạo, năng lực chỉ đạo công tác quần chúng của các tổ chức đảng, chính quyền và đoàn thể.

- Tăng cường công tác tổ chức và cán bộ làm công tác vận động quần chúng. Các cấp ủy phải coi trọng việc xây dựng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ dân vận và đoàn thể.

Ngày 16 tháng 7

**HỘI NGHỊ LẦN THỨ II, BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH (KHÓA III)
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ QUYẾT ĐỊNH
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 1985**

Hội nghị nhận định: Sáu tháng đầu năm Đảng bộ, quân và dân toàn tỉnh đã có nhiều cố gắng phấn đấu đạt được những thắng lợi rất đáng phấn khởi trên các mặt kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể, nổi bật nhất là về sản xuất lúa chiêm xuân. Mặc dù có khó khăn về thời tiết rét đậm kéo dài, song vụ chiêm xuân cơ bản cấy đúng thời vụ, đạt 100% chỉ tiêu về diện tích theo kế hoạch và bằng 100,9% so với năm 1984, có khả năng đạt năng suất bình quân toàn tỉnh trên 36 tạ/ha, là vụ chiêm xuân đạt đỉnh cao về năng suất.

Từ kết quả trên, hội nghị xác định chương trình công tác 6 tháng cuối năm là:

Phải tập trung sức, nỗ lực phấn đấu tạo những chuyển biến thật sự mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và phong trào cách mạng của quần chúng. Tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm chủ yếu là:

- Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 8 về giá, lương, tiền, xóa bỏ tập trung quan liêu bao cấp, chuyển sang hạch toán kinh tế và kinh doanh xã hội chủ nghĩa, tăng cường phân phối lưu thông.

- Tập trung sức lực để thu hoạch vụ chiêm xuân và triển khai sản xuất vụ mùa. Hoàn thành sớm và vượt mức huy động lương thực.

- Chủ động, tích cực phòng chống bão, lụt, úng, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Tích cực phấn đấu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản, giao thông vận tải và văn hóa xã hội.

giá giảm rõ rệt.

- Thúc đẩy và tăng cường thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, nhất là ngành lương thực, thực phẩm.

2- Xóa bỏ tem phiếu là tiền đề để từng bước chuyển sang hạch toán kinh tế và kinh doanh có hiệu quả.

3- Tiết kiệm chi so với trước đây kể cả lĩnh vực sản xuất và lĩnh vực tiêu dùng do loại bỏ được những đối tượng không đúng với tiêu chuẩn chế độ quy định.

4- Góp phần điều chỉnh lại nhu cầu tiêu dùng, cân đối hàng và tiền hợp lý hơn.

5- Bù giá vào lương là bước tập dượt để thực hiện đồng bộ thắng lợi Nghị quyết 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Ngày 25 tháng 8

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA CHỈ THỊ VỀ
LÃNH ĐẠO PHỔ BIẾN THI HÀNH BỘ LUẬT HÌNH SỰ**

Bộ luật hình sự đầu tiên của nước ta đã được Hội đồng Nhà nước công bố và quyết định thi hành từ ngày 1-1-1985.

Bộ luật hình sự đã thể hiện toàn diện chính sách hình sự của Đảng và Nhà nước ta, là công cụ sắc bén của chuyên chính vô sản, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quyền làm chủ của nhân dân lao động, hiệu lực quản lý của Nhà nước, tạo điều kiện giáo dục, ngăn ngừa và đấu tranh chống các hành động phạm tội; vi phạm pháp luật, lập lại trật tự pháp luật trong quản lý Nhà nước, quản lý xã hội.

Để tổ chức phổ biến thi hành tốt Bộ luật hình sự, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Chỉ thị số 31-CT/TU yêu cầu:

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, các cơ quan Nhà nước, các lực lượng vũ trang trong toàn tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện, bồi dưỡng cán bộ, chỉ đạo chặt chẽ việc phổ biến nghiên

cứu quán triệt sâu sắc tư tưởng và nội dung cơ bản của Bộ luật hình sự trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, chiến sỹ và toàn thể nhân dân, có liên hệ kiểm điểm tình hình tôn trọng và vi phạm pháp luật, vi phạm chế độ nguyên tắc của mỗi đơn vị, cá nhân, xây dựng phương hướng sửa chữa bằng những việc làm cụ thể thiết thực.

- Các ngành trong khối nội chính (kể cả quân đội) cần nghiên cứu kỹ để nắm vững nội dung cơ bản, những vấn đề mới so với trước, những điều luật có liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ công tác của ngành, những việc cần phải chuẩn bị thực hiện nghiêm chỉnh Bộ luật hình sự.

Ngày 5 tháng 9

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA CHỈ THỊ VỀ VIỆC THỰC HÀNH CHỈ THỊ 64-CT/TW VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 55-QĐ/TW CỦA BAN BÍ THƯ VỀ QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA CÁC ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ, THỊ XÃ, PHƯỜNG

Chỉ thị số 32-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu:

Các thành, thị ủy kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch do đại hội Đảng bộ lần trước đề ra. Chỉ đạo phường xác định rõ phương hướng, nhiệm vụ chính trị, nhất là phương hướng phát triển kinh tế, bảo đảm cho phường vừa là cấp hành chính cơ sở, vừa là cấp kế hoạch có ngân sách.

- Rà soát lại các tổ chức, đánh giá đúng chỗ mạnh, chỗ yếu của từng tổ chức và có biện pháp kiện toàn, củng cố.

- Tăng cường công tác Đảng: Thường xuyên giáo dục, quản lý chặt chẽ đảng viên. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới. Kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những người không còn đủ tư cách đảng viên.

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, trước hết là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý kinh tế đáp ứng yêu cầu đổi mới cơ chế quản lý kinh tế.

- Các ban của Tỉnh ủy, các đoàn thể quần chúng và các cơ quan hành chính sự nghiệp ở tỉnh nghiên cứu hướng dẫn giúp đỡ việc kiện toàn, củng cố

cố các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể để các tổ chức đó hoạt động theo đúng chức năng, góp phần xây dựng đảng bộ thành phố, thị xã, phường vững mạnh.

Ngày 19 tháng 9

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VÀ THƯỜNG TRỰC
UBND TỈNH CHỈ ĐẠO KHẮC PHỤC HẬU QUẢ LŨ, LỤT, ÚNG**

Do ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, từ ngày 10 đến 13-9-1985 liên tiếp có mưa lớn trong phạm vi toàn tỉnh, đã gây thiệt hại rất nghiêm trọng: 65% diện tích lúa của tỉnh bị ngập úng nặng, trong đó có trên 45 ngàn ha bị ngập trắng; 60 xã, trên 40 ngàn hộ với gần 30 vạn dân bị ngập lụt. Nhiều kho tàng, bệnh viện, trường học, các công trình công cộng bị hư hại, nhiều tuyến đường giao thông, kể cả quốc lộ 1 bị gián đoạn...

Nhằm khẩn trương khắc phục hậu quả lũ, lụt, úng giải quyết đời sống nhân dân, chủ động và tích cực khôi phục, đẩy mạnh sản xuất và tăng cường trật tự an ninh nhằm sớm ổn định tình hình. Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo:

- Việc khẩn cấp số 1 là phải cố gắng đến mức cao nhất, bằng mọi biện pháp có thể được để giải quyết đời sống nhân dân mà trọng điểm là các vùng ngập lụt.

- Khẩn trương khôi phục và đẩy mạnh sản xuất, tích cực bảo vệ, chăm bón những diện tích lúa đã cứu được, những diện tích lúa không bị ngập.

- Tiếp tục củng cố, bồi đắp các tuyến đê, kè, cống, ngăn chặn không cho nước lũ lan rộng ra. Chủ động đối phó với bão, lũ có thể xảy ra tiếp theo. Cảnh giác phòng các phần tử xấu phá hoại.

- Tăng cường trật tự, an ninh, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân, tập thể và Nhà nước.

Ngày 26 tháng 9

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA CHỈ THỊ VỀ LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 28 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ, QUYẾT ĐỊNH 58
CỦA BAN BÍ THƯ VÀ NGHỊ ĐỊNH 235 CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG
VỀ CẢI TIẾN CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG**

Chỉ thị số 33-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể lập trung chỉ đạo:

- Kiện toàn các ban lương từ tỉnh đến cơ sở.
- Điều tra nắm chắc số liệu, xét duyệt và thống kê báo cáo chính xác, kịp thời quỹ tiền lương mới về ban lương của tỉnh trước ngày 15-10-1985.
- Chú trọng tăng cường công tác quản lý thị trường, giá cả nhằm bảo đảm tiền lương thực tế sau khi cải tiến chế độ tiền lương.
- Từng ngành, từng đơn vị, từng địa phương đề cao trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định về phân công, phân cấp và phải chịu trách nhiệm trước cấp trên về thực hiện ở địa phương, ngành đơn vị mình. Chỉ sau khi cơ quan thẩm quyền xét duyệt mới được công bố và thi hành mức lương mới.

Ngày 04 tháng 10

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA NGHỊ QUYẾT VỀ
ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG VÀ VỤ ĐÔNG XUÂN TỰ CỨU**

Thiên tai đã gây hại nặng nề đối với vụ mùa 1985, làm giảm sút khoảng 50% sản lượng thóc của toàn tỉnh, dẫn đến thiếu và mất cân đối nghiêm trọng về lương thực ở cả 2 khu vực Nhà nước và nông dân trong tỉnh.

Để khắc phục khó khăn về lương thực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Nghị quyết số 29-NQ/TU với tinh thần “Người người làm vụ đông, nhà nhà làm vụ đông”, mọi hợp tác xã đều phải làm vụ đông để tự cân đối lương

thực. Phấn đấu cả vụ đông và vụ đông xuân phải đạt từ 7 đến 8 vạn tấn màu quy thóc, trong đó riêng vụ đông phải đạt 4 vạn tấn màu quy thóc trở lên.

Các vấn đề chủ yếu cần tập trung giải quyết là:

- Các ngành có trách nhiệm phải cùng các địa phương, cơ sở khẩn trương khoanh vùng, rút nước, giải phóng đất để làm vụ đông kịp thời vụ.
- Giải quyết kịp thời việc cung ứng giống, phân bón, vật tư cho yêu cầu làm vụ đông.
- Có chính sách khuyến khích thích hợp, kịp thời để phát triển mạnh vụ đông.
- Phải coi việc chỉ đạo sản xuất vụ đông là một chiến dịch. Phải chỉ đạo chặt chẽ và khẩn trương về thời vụ. Thành lập ban chỉ đạo vụ đông và đông xuân tự cứu từ tỉnh đến cơ sở.

Ngày 31 tháng 10

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA
NGHỊ QUYẾT VỀ SẢN XUẤT VỤ CHIÊM XUÂN 1985 - 1986**

Nghị quyết số 31-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ rõ: Vụ chiêm xuân 1985 - 1986 có ý nghĩa rất quyết định trong việc khắc phục hậu quả của thiên tai, ổn định đời sống, khôi phục và đẩy mạnh sản xuất. Do vậy Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh quyết tâm phấn đấu để giành vụ đông xuân thắng lợi to lớn và toàn diện cả lúa, màu, cây công nghiệp và chăn nuôi. Đưa năng suất lúa toàn tỉnh tăng 3 - 5% so với vụ chiêm xuân trước. Tổng sản lượng lương thực quy thóc đạt từ 58 - 60 vạn tấn, trong đó có 7 - 8 vạn tấn màu quy thóc. Tăng nhanh các loại cây công nghiệp xuất khẩu. Giữ vững đàn lợn 70 vạn con, đàn lợn nái từ 90.000 - 95.000 con. Khôi phục đàn trâu cày với mức 65.000 con. Phát triển đàn bò, gia cầm và nuôi cá...

Để đạt các mục tiêu trên cần tập trung giải quyết tốt các vấn đề:

- Bảo đảm diện tích, cơ cấu cây trồng hợp lý, tập trung thâm canh cao để tăng năng suất và sản lượng cả lúa, màu, cây công nghiệp.

- Tăng cường công tác quản lý, thực hiện tốt Nghị quyết Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 12 về xóa bỏ tập trung quan liêu bao cấp, chuyển sang hạch toán kinh tế, kinh doanh xã hội chủ nghĩa trong các hợp tác xã nông nghiệp.

- Về chỉ đạo, tổ chức thực hiện: Có kế hoạch cụ thể tăng cường chỉ đạo, kiểm tra và giải quyết kịp thời, có hiệu quả các yêu cầu của cơ sở để phục vụ sản xuất chiêm xuân, nhất là các ngành kế hoạch, nông nghiệp, thú y, ngân hàng và các cơ quan vật tư, dịch vụ nông nghiệp.

Tiếp tục hợp tác với các cơ quan khoa học - kỹ thuật của Trung ương để thực hiện những đề tài có hiệu quả trong năm 1985 như: thâm canh cao sản, cải tạo đồng chiêm trũng, chọn lọc và nhân giống mới, bảo vệ thực vật... mở rộng thêm các đề tài khoa học quản lý và cải tiến công cụ.

Từ tháng 7 đến 31 tháng 10

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 8 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

Sau 4 tháng triển khai thực hiện Nghị quyết 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, toàn tỉnh đã đạt được kết quả bước đầu là:

- Từng bước thực hiện xóa bỏ cơ chế quan liêu bao cấp qua giá và lương, bán hàng thống nhất một giá, chế độ lương mới đã bắt đầu được thực hiện.

- Thực hiện thắng lợi công tác thu đổi tiền.

- Tăng cường một bước thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, sắp xếp, cải tạo quản lý thị trường, quản lý giá cả. Trật tự kinh doanh trong giá lẻ đã bước đầu được đưa vào nền nếp hơn trước.

- Tiếp tục thực hiện tốt nghĩa vụ với Trung ương; bảo đảm được đời sống nhân dân trong tỉnh, trật tự trị an, xã hội được giữ vững.

- Các mặt công tác trọng tâm và nhiệm vụ trung tâm đột xuất, khẩn cấp về khắc phục hậu quả thiên tai đều được đẩy mạnh.

Ngày 18 tháng 11

HỘI NGHỊ TỈNH ỦY LẦN THỨ 12 RA NGHỊ QUYẾT VỀ XÓA BỎ CƠ CHẾ TẬP TRUNG QUAN LIÊU BAO CẤP, CHUYỂN SANG HẠCH TOÁN KINH TẾ, KINH DOANH XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRONG CÁC HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP

Nghị quyết số 32-NQ/TU đánh giá: “Nhìn chung trong các hợp tác xã bao cấp qua giá là rất nghiêm trọng. Trình độ kế hoạch hoá còn thấp, chậm chuyển sang hạch toán kinh tế, kinh doanh xã hội chủ nghĩa”.

Từ tình hình trên yêu cầu đối với công tác cải tiến quản lý kinh tế và hoàn thiện cơ chế khoán sản phẩm trong nông nghiệp lần này là: “Phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ tập thể của quần chúng, tinh thần chủ động, sáng tạo của cơ sở, xóa bỏ cơ chế quản lý tập trung quan liêu, bao cấp, chuyển hẳn sang hạch toán kinh tế và kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Tăng cường công tác quản lý kinh tế. Thực hiện tốt nguyên tắc phân phối theo lao động, làm cho nông nghiệp phát triển toàn diện, mạnh mẽ, vững chắc”.

Các vấn đề cấp bách cần tập trung thực hiện là:

- Về “giá” mua và bán trong các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp:

Các hợp tác xã phải tăng cường quản lý về mọi mặt, tính đủ, tính đúng mọi chi phí hợp lý, phấn đấu hạ giá thành sản phẩm, thực hiện nghiêm chỉnh cơ chế giá của Nhà nước quy định và theo hợp đồng đã ký (cả mua và bán). Khi giá thành sản xuất của hợp tác xã cao hơn giá chỉ đạo của Nhà nước, thì ngoài việc mua bán với Nhà nước theo giá chỉ đạo, mọi hoạt động mua bán khác, kể cả trong nội bộ hợp tác xã đều không được thấp hơn giá thành của hợp tác xã.

- Thực hiện nguyên tắc phân phối theo lao động, xoá bỏ tình trạng bao cấp tràn lan trong phân phối thu nhập của hợp tác xã.

- Đổi mới công tác kế hoạch, chuyển hẳn sang hạch toán kinh tế kinh doanh xã hội chủ nghĩa.

- Hoàn thiện cơ chế khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động và công tác tổ chức cán bộ ở hợp tác xã.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo và quản lý của huyện và các ngành chuyên môn kỹ thuật nghiệp vụ đối với hợp tác xã nông nghiệp.

Ngày 10 tháng 12

**TỈNH ỦY SỐ KẾT 3 NĂM (1983 - 1985) THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 03
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

Quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết 03 của Bộ Chính trị về đấu tranh chống kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của các thế lực thù địch: Từ năm 1983 đến 1985, cuộc đấu tranh đã được tổ chức tập trung trên các lĩnh vực: Bảo vệ nội bộ, bảo vệ kinh tế, chống phản cách mạng và chống tội phạm khác, tập trung ở vùng giáo và các cơ sở kinh tế, quốc phòng quan trọng. Đối chiếu với những mục tiêu, yêu cầu đề ra trong Nghị quyết 03 của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, kết quả các mặt công tác đạt được tương đối toàn diện, nhất là kết quả về mặt nâng cao nhận thức nghị quyết cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đây là nghị quyết được quán triệt sâu rộng, liên tục và thường xuyên nhất. Từ đó, đã giải quyết tốt một số vấn đề cấp bách trong cuộc đấu tranh như: Chống cất phá trên tuyến đường dây thông tin liên lạc và dây tải điện; phá tan âm mưu tổ chức “Năm thánh cứu độ” của bọn phản động lợi dụng đạo Thiên chúa; đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả hoạt động xâm nhập và trốn đi nước ngoài, ổn định tình hình xã hội... Đồng thời luôn luôn chú trọng phương hướng cơ bản, lâu dài là: Củng cố và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, phát huy hiệu lực quản lý Nhà nước, đây là điều quyết định nhất trong cuộc đấu tranh.

Quá trình thực hiện Nghị quyết 03 của Bộ Chính trị đã được gắn liền với việc thực hiện các nghị quyết khác, nhất là các Nghị quyết 06, 07, 08 của Ban Chấp hành Trung ương, thống nhất và hướng vào thực hiện mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh, xây dựng toàn tỉnh và từng địa phương vững mạnh toàn diện về chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, văn hóa, nếp sống. Vì thế kết quả thực hiện Nghị quyết 03 mang tính tổng hợp cao, toàn diện, đã góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đánh thắng một bước kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ địch và phục vụ đắc lực cho việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Nhiều huyện, thị xã và cơ sở thực hiện đạt kết quả khá, trong đó có xã Thanh Lưu (huyện Thanh Liêm).

NĂM 1986

Ngày 24 tháng 1

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA NGHỊ QUYẾT VỀ CÔNG TÁC NUÔI DẠY
TRẺ VÀ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG TRONG 5 NĂM (1986 - 1990)**

Nghị quyết số 34-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhận định: Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, nhưng mạng lưới trường, lớp, các ngành học, cấp học được duy trì, đáp ứng yêu cầu học tập, nâng cao trình độ văn hóa cho thanh thiếu niên, cán bộ chủ chốt và nhân dân lao động trong tỉnh.

- Công tác nuôi dạy trẻ đã chú ý đi vào nâng cao chất lượng. Ngành giáo dục bước đầu chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục lao động và hướng nghiệp, phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu. Duy trì phong trào thi đua “Hai tốt”, phát triển các điển hình như Bắc Lý (Lý Nhân).

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các ngành học đã có bước trưởng thành về trình độ chuyên môn và nghiệp vụ quản lý.

- Việc xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho trường học, nhà trẻ theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” ngày càng mở rộng.

Tuy vậy:

- Mạng lưới nhà trẻ phát triển chưa đồng đều, thiếu vững chắc, ở một số vùng giáo và các xã miền núi chưa tổ chức nhà trẻ. Tỷ lệ phổ cập phổ thông trung học cho cán bộ chủ chốt xã đạt quá thấp.

- Chất lượng giáo dục thấp so với mục tiêu đào tạo. Nhiều nhà trẻ, nhóm trẻ còn mang tính chất gửi trẻ. Số học sinh tốt nghiệp phổ thông ra trường chưa được tổ chức hướng dẫn học nghề và chưa được sử dụng hợp lý.

- Đội ngũ giáo viên đông nhưng chưa đồng đều về cơ cấu các bộ môn. Thiếu nhiều giáo viên có chất lượng để dạy cấp I. Một bộ phận giáo viên thiếu nhiệt tình, trách nhiệm trong giảng dạy, ngại học chính trị, không thiết tha phấn đấu vào Đảng.

- Xây dựng cơ sở vật chất phục vụ nuôi dạy trẻ, dạy và học, chưa đáp

ứng được yêu cầu của cải cách giáo dục.

Mục tiêu phấn đấu từ năm 1986 - 1990 là:

- Ổn định củng cố các nhà trẻ, phấn đấu 90% các cháu 5 tuổi đến lớp mẫu giáo. Hoàn thành có chất lượng công tác phổ cập cấp I vào năm 1986.

- Củng cố các trường phổ thông trung học hiện có, chỉ mở loại trường phổ thông trung học vừa học vừa làm. Nghiên cứu chọn một trường phổ thông trung học hoặc vài lớp của một trường có điều kiện chuyển theo hướng học phổ thông trung học có dạy nghề.

- Về lâu dài tỉnh cần có một trường năng khiếu chung cho phổ thông cơ sở và phổ thông trung học.

- Củng cố các trường sư phạm hiện có, ưu tiên đầu tư kinh phí, kiện toàn đội ngũ giáo viên. Cần có chính sách cụ thể để chọn nhiều học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu.

Ngày 18 tháng 2

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA NGHỊ QUYẾT VỀ CẢI TIẾN CƠ CHẾ QUẢN LÝ, ĐẢM BẢO QUYỀN CHỦ ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÁC XÍ NGHIỆP QUỐC DOANH ĐỊA PHƯƠNG

Từ khi có Nghị quyết 6 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IV), Nghị quyết 6, 7, 8, 9 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa V), công tác cải tiến quản lý sản xuất kinh doanh ở nhiều ngành, nhiều xí nghiệp đã mang lại một số kết quả bước đầu.

Nhưng sự chuyển biến đó mới trên từng mặt, chưa đồng bộ, chưa triệt để xóa bỏ tập trung quan liêu bao cấp chuyển hẳn sang hạch toán kinh tế, kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Để khắc phục tình trạng trên, Nghị quyết số 35 -NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ rõ: Trong năm 1986 phải hình thành cơ chế quản lý mới: thực hiện cơ chế Đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, Nhà nước quản lý. Nhiệm vụ cụ thể là:

- Phải hình thành rõ hai hệ thống quản lý: Quản lý hành chính kinh tế Nhà nước và quản lý sản xuất kinh doanh, giảm các đầu mối trung gian

trùng lặp gây trở ngại cho sản xuất kinh doanh của cơ sở.

- Sở chủ quản là cơ quan thay mặt Ủy ban nhân dân tỉnh, được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền xây dựng quản lý và quy hoạch, kế hoạch phát triển.

- Đảm bảo quyền chủ động sản xuất kinh doanh của xí nghiệp quốc doanh địa phương.

- Xí nghiệp có trách nhiệm sử dụng hợp lý tài sản của Nhà nước giao để sản xuất - kinh doanh đạt hiệu quả cao.

- Nghị quyết chỉ rõ quyền hạn của xí nghiệp bao gồm:

+ Quyền chủ động xây dựng kế hoạch, đổi mới công tác kế hoạch hóa.

+ Quyền chủ động sản xuất kinh doanh.

+ Quyền chủ động về tài chính, tài sản, tín dụng.

Ngày 24 tháng 2

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA NGHỊ QUYẾT VỀ PHÂN BỐ LAO ĐỘNG VÀ DÂN CƯ

Công tác vận động nhân dân đi xây dựng kinh tế mới ngoài tỉnh và trong tỉnh được tiến hành liên tục và thu được kết quả tốt. Tính từ năm 1961 đến năm 1986 đã có 226.644 hộ gồm 474.157 người.

Song, cuộc vận động còn thiếu sâu sắc, thiếu toàn diện. Nguyên nhân do nhận thức của các cấp, các ngành trong tỉnh chưa quán triệt sâu sắc vị trí chiến lược, tính khẩn trương, cấp bách của cuộc vận động. Tổ chức chỉ đạo còn thiếu những biện pháp tích cực.

Từ tình hình trên, Nghị quyết số 36-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ rõ phương hướng từ 1986 - 1990 là: tập trung sức của toàn Đảng bộ và nhân dân, khai thác tốt tiềm năng lao động và đất đai trong tỉnh.

- Phân bổ một lực lượng lớn lao động và nhân dân đi xây dựng các vùng kinh tế mới ngoài tỉnh và trong tỉnh. Đảm bảo mọi người lao động có

việc làm. Kết hợp chặt chẽ với quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc. Mục tiêu phấn đấu trong 5 năm là đưa 60 vạn người đi xây dựng vùng kinh tế mới, trong đó có 45 vạn người đi các địa bàn ngoài tỉnh.

Những việc lớn cần tập trung giải quyết là:

- Phải làm tốt công tác chuẩn bị địa bàn cả nơi đi và nơi đến, nhất là địa bàn ngoài tỉnh.

- Cần bổ sung một số chính sách, chế độ cụ thể cho nhân dân và cán bộ đi xây dựng các vùng kinh tế mới. Chế độ phụ cấp, trợ cấp cho cán bộ khung, chế độ chi phí cho công tác vận động.

- Tăng cường công tác tổ chức chỉ đạo thực hiện của các cấp: Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng thường xuyên liên tục, sâu rộng trong Đảng và quần chúng; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, Thường vụ Tỉnh ủy quyết định cử 1 đồng chí Thường vụ hoặc đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp làm Trưởng ban kinh tế mới của tỉnh.

- Tổng kết 10 năm (1976 - 1986) cuộc vận động nhân dân đi xây dựng kinh tế mới, rút ra những bài học, kinh nghiệm để chỉ đạo cuộc vận động.

Ngày 10 tháng 3

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA CHỈ THỊ VỀ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC AN NINH NĂM 1986

Năm 1986 có vị trí đặc biệt quan trọng, là năm tiến hành đại hội đảng các cấp, năm đầu thực hiện kế hoạch 5 năm (1986 - 1990). Vì vậy Chỉ thị số 37-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu nhiệm vụ cần tập trung chỉ đạo về công tác an ninh trong năm là:

- Kế hoạch bảo vệ an toàn tuyệt đối Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và đại hội đảng các cấp cả trước, trong và sau đại hội. Nâng cao tinh thần cảnh giác, tăng cường bảo vệ nội bộ, bảo vệ tổ chức, phòng chống nội gián, giữ vững trận địa tư tưởng.

- Hoàn thiện và nâng cao chất lượng công tác quản lý nhân khẩu, hộ khẩu; đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc ở từng thôn

xóm, cơ quan, xí nghiệp.

- Nâng cao chất lượng xây dựng lực lượng công an nhân dân, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện gắn bó chặt chẽ với xây dựng chi, đảng bộ trong sạch vững mạnh. Cải tiến phong cách chỉ huy, sâu sát quần chúng, sâu sát cơ sở. Tăng cường củng cố công an cơ sở.

- Tăng cường sự phối hợp các ngành trong khối nội chính, đoàn kết thống nhất giữa các lực lượng, đáp ứng 3 yêu cầu Nghị quyết Trung ương 5 đề ra.

Ngày 11 tháng 3

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY BAN HÀNH CHỈ THỊ VỀ VIỆC TĂNG CƯỜNG
LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN TỐT CHÍNH SÁCH THƯƠNG BINH - XÃ HỘI**

Chỉ thị số 36-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu:

- Các ngành, các cấp tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt Chỉ thị 60-CT/TW ngày 15-7-1985 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường công tác thương binh, gia đình liệt sỹ; gia đình có công với cách mạng và Nghị định 36 của Hội đồng Bộ trưởng bổ sung, sửa đổi một số chế độ, chính sách về thương binh xã hội.

- Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo chặt chẽ sát sao, Sở Thương binh - Xã hội, Sở Y tế và các ngành hữu quan, tiến hành giám định lại sức khỏe cho những người về nghỉ mất sức lao động và thương, bệnh binh đúng với Nghị định 236, kiên quyết giải quyết các trường hợp tiêu cực, bảo đảm cho chính sách được thực hiện công bằng.

- Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng “Người công dân kiểu mẫu”, “Gia đình cách mạng gương mẫu”, hàng năm bình bầu và có những hình thức động viên, khen thưởng thiết thực, phát động phong trào học tập, làm theo gương người tốt, việc tốt.

- Từng xã, phường tùy theo tiềm năng kinh tế, khả năng ngành nghề của mình, có kế hoạch, biện pháp cụ thể giúp đỡ các cán bộ hưu trí, gia đình có công với cách mạng, mất sức, thương bệnh binh, gia đình liệt sỹ có thêm

nghề phụ, phát triển kinh tế vườn, hoặc được vào làm việc tại các hợp tác xã thủ công... phù hợp với sức khỏe nhằm ổn định, nâng cao đời sống.

- Trong việc giải quyết khó khăn về đời sống của nhân dân cần quan tâm, chú trọng giúp đỡ những người già yếu, cô đơn, tàn tật, trẻ mồ côi. Không để người đi lang thang, xin ăn, nếu nơi nào để xảy ra thì đảng ủy, ủy ban nhân dân nơi đó phải chịu trách nhiệm.

Ngày 9 tháng 4

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA NGHỊ QUYẾT VỀ NHỮNG BIỆN PHÁP CẤP BÁCH TRƯỚC MẮT THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 8 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG VÀ NGHỊ QUYẾT 28, 31 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Thực hiện Nghị quyết 8 của Trung ương và Nghị quyết 28 của Bộ Chính trị, tỉnh đã tiến hành bù giá vào lương nhằm xóa bỏ quan liêu bao cấp, tạo ra một khí thế mới trong lao động sản xuất.

Nhưng từ khi tiến hành đổi tiền, thi hành chế độ lương mới, hệ thống giá mới thì tình hình kinh tế - xã hội trong tỉnh có những mặt diễn biến không bình thường, đặc biệt là tình hình thị trường và giá cả. Sản xuất có nơi, có lúc bị đình trệ, sản phẩm tồn đọng, lưu thông ách tắc, giá cả tăng vọt, tiền mặt và ngân sách bội chi lớn, đồng tiền mất giá nhanh. Đời sống công nhân viên chức và lực lượng vũ trang giảm sút, kế hoạch và những phần tử xấu lợi dụng hoạt động ráo riết làm cho tình hình càng thêm khó khăn.

Từ tình trên, Nghị quyết số 38-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã đề ra biện pháp cấp bách cần phải tập trung là:

- Ưu tiên cho sản xuất nông nghiệp, trước hết phải giành thắng lợi vụ chiêm (1986). Đối với công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, Thường trực UBND tỉnh cần chỉ đạo triển khai ngay Nghị quyết 35 của Tỉnh ủy và Quyết định 138 của Thường trực UBND tỉnh về bảo đảm quyền chủ động của cơ sở.

- Tăng cường thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, quản lý chặt chẽ về thị trường và giá cả.

- Về giá: Thường trực UBND tỉnh thông qua dự thảo phân công, phân cấp giá và cho triển khai thực hiện.
- Đảm bảo tiền lương thực tế cho cán bộ, công nhân viên chức, lực lượng vũ trang.
- Ngành tài chính có kế hoạch khai thác nguồn thu, phấn đấu giảm mức bội chi ngân sách từ 50% năm 1985 xuống 30% năm 1986.

Ngày 01 tháng 5

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BAN HÀNH QUY CHẾ VỀ CÔNG TÁC PHÂN
PHỐI THU NHẬP TRONG CÁC HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP**

Từ sau khi có QĐ-400/CP của Hội đồng Chính phủ và các thông tư hướng dẫn về phân phối thu nhập trong các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Thực hiện Nghị quyết 8 của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị quyết 32 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nhằm xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, chuyển hẳn sang hạch toán kinh tế, kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Công tác phân phối thu nhập trong các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp phải đảm bảo thực hiện đúng nguyên tắc phân phối theo lao động, chống tình trạng bao cấp tràn lan trong phân phối và đảm bảo quyền tự chủ về sản xuất phân phối trong hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. UBND tỉnh ban hành Quy chế về công tác phân phối thu nhập trong các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp:

- Giá tiêu thụ nội bộ trong hợp tác xã: Nhằm khắc phục tình trạng ăn thâm vào vốn, các hợp tác xã phải thực hiện tính đúng, tính đủ chi phí hợp lý trong giá thành sản phẩm, kiên quyết loại bỏ những chi phí bất hợp lý, không đúng, nhất là những công điểm không trực tiếp tham gia sản xuất. Không hợp tác xã nào bán sản phẩm thấp hơn giá thành sản xuất.

Giá tiêu thụ nội bộ hợp tác xã được xác định trên cơ sở giá thành sản xuất và tỷ lệ lãi khoảng 15 - 25%. Các hợp tác xã phấn đấu không ngừng hạ giá thành sản phẩm để tăng mức lãi, giảm giá tiêu thụ nội bộ.

- Trả công lao động: Tiếp tục thực hiện việc trả công bằng tiền theo giá trị

ngày công kế hoạch, tiến tới thực hiện đơn giá tiền công từng việc trong hợp tác xã.

Thực hiện trả công bằng lương thực, theo quỹ lương hoặc để khuyến khích phát triển mạnh các ngành nghề, đảm bảo quan hệ lương thực hợp lý giữa lao động sản xuất lương thực và lao động ngành nghề.

- Trích lập và sử dụng các quỹ bằng tiền: Sau khi bù đắp đầy đủ chi phí sản xuất và nộp thuế Nhà nước, số còn lại là lãi được để vào 4 quỹ sau: quỹ tích lũy khoảng 40 - 50% mức lãi; quỹ công ích 25 - 35%; quỹ dự trữ 10%; quỹ khen thưởng 15%.

- Phân phối lương thực: Sau khi hoàn thành chỉ tiêu huy động lương thực cho Nhà nước quỹ hợp tác xã để lại 5 loại quỹ: để đủ giống; quỹ chăn nuôi; quỹ công ích; quỹ dự trữ; thóc đổi hàng.

Số lương thực còn lại chia cho xã viên đảm bảo khoảng 50 - 60% tổng sản lượng của hợp tác xã.

Việc bán điều hòa lương thực thiếu ăn cho xã viên phải thực hiện nghiêm túc theo quy định của Nhà nước.

Ngày 8 tháng 5

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA NGHỊ QUYẾT
VỀ PHÁT TRIỂN NHỮNG CÂY CÔNG NGHIỆP CHỦ YẾU PHỤC VỤ
NGUYÊN LIỆU CHO CHẾ BIẾN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT KHẨU**

Nghị quyết số 41-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy xác định:

- Phát triển cây công nghiệp theo hướng hình thành những vùng sản xuất hàng hóa tập trung theo cơ cấu kinh tế nông - công nghiệp hợp lý từ cơ sở trên địa bàn huyện, tỉnh.

- Tăng khối lượng nông sản và nông sản qua chế biến theo yêu cầu xuất khẩu, đặc biệt coi trọng chất lượng hàng hóa nông sản có uy tín đối với

thị trường quốc tế.

- Từ xuất khẩu mà nhập vật tư, thiết bị, hàng hóa phục vụ lại cho phát triển nông nghiệp, công nghiệp, cho đời sống nhân dân.

Các biện pháp cần triển khai thực hiện là:

- Tổ chức lại sản xuất và có chính sách thuế đúng đối với cây công nghiệp.

- Tăng cường cơ sở vật chất - kỹ thuật, đưa nhanh tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất - chế biến.

Ngày 8 tháng 5

**TỈNH ỦY RA CHỈ THỊ VỀ VIỆC TĂNG CƯỜNG
LÃNH ĐẠO NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VÀ HIỆU QUẢ CÔNG TÁC
GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN**

Thi hành Quyết định số 15 và Quyết định số 30-QĐ/TW của Ban Bí thư, công tác giáo dục lý luận chính trị cho đảng viên tại các trường Đảng và tại chức trong tỉnh có nhiều cố gắng và đạt kết quả tốt. Nhưng nhìn chung còn nhiều khuyết điểm, thiếu sót: Việc tổ chức học tập lý luận chính trị tại chức (kể cả chương trình sơ, trung và cao cấp) phát triển chậm, quy mô hẹp, chưa đáp ứng kịp nhu cầu phổ cập chương trình sơ cấp và nâng cao chương trình lý luận cao cấp cho cán bộ lãnh đạo tỉnh, huyện và cơ sở. Việc chiêu sinh ở một số huyện còn gặp nhiều khó khăn, chất lượng giảng dạy và hiệu quả đào tạo còn nhiều hạn chế.

Chỉ thị số 45-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nêu rõ:

- Các huyện, thị cần tiếp tục quán triệt sâu sắc Quyết định 15 và 30 của Ban Bí thư, tiến hành sơ kết đánh giá đúng ưu điểm, khuyết điểm, có kế hoạch thi hành cụ thể trong từng đảng bộ, phấn đấu trong hai năm (1986 - 1987) hoàn thành phổ cập chương trình sơ cấp cho đảng viên trong toàn tỉnh.

- Tích cực giải quyết một số vấn đề thiết thực, tạo điều kiện cho hệ

thống trưởng Đảng tỉnh, huyện nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo bồi dưỡng cán bộ, đảng viên.

- Các ban, ngành của tỉnh, huyện, thị, trước hết là Ủy ban nhân dân. Ban Tổ chức, Tuyên huấn, Kiểm tra, Văn phòng cấp ủy có trách nhiệm phối hợp công tác chặt chẽ với trường Đảng cùng cấp xây dựng thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên đúng nội dung và chất lượng do Ban Tuyên huấn Trung ương quy định.

Ngày 1 tháng 8

**TỈNH ỦY BAN HÀNH CHỈ THỊ VỀ VIỆC PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO
THI ĐUA LẬP THÀNH TÍCH CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP VÀ
ĐẠI HỘI LẦN THỨ VI CỦA ĐẢNG**

Trên cơ sở hướng mọi tư tưởng, tình cảm về Đảng, tạo thành cao trào cách mạng trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân trong tỉnh, thiết thực thi đua lập thành tích cao nhất chào mừng đại hội đảng các cấp. Chỉ thị số 47-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra mục tiêu:

- Phấn đấu hoàn thành vượt kế hoạch Nhà nước năm 1986.
- Có công trình mới, sản phẩm mới, kinh nghiệm có giá trị cao chào mừng Đại hội Đảng.

Biện pháp thực hiện là :

- Mỗi cấp, mỗi ngành, đoàn thể, mỗi đơn vị, cá nhân đều phải có kế hoạch đăng ký thi đua cụ thể.

Ngày 14 tháng 8

**TỈNH ỦY RA NGHỊ QUYẾT VỀ ỔN ĐỊNH SỐ LƯỢNG, PHÂN BỐ VÀ CHỌN
CỬ ĐẠI BIỂU ĐI DỰ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ IV**

- Về số lượng đại biểu: Căn cứ Quy định số 06 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, xuất phát từ thực tế của địa phương, Tỉnh ủy ấn định số lượng

đại biểu chính thức của đại hội lần này là 520 đồng chí.

- Về tiêu chuẩn đại biểu “Đại biểu đi dự đại hội đại biểu các cấp phải là những đảng viên tiêu biểu cho tinh thần phấn đấu cách mạng và trí tuệ của đảng bộ, có khả năng đóng góp thật sự vào công việc của đại hội”.

- Việc phân bổ và lựa chọn đại biểu phải đảm bảo theo quy định của Ban Bí thư. Cơ cấu các đoàn đại biểu phải hợp lý, đại biểu cho các cấp, các ngành, độ tuổi và giới.

Ngày 3 tháng 9

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY BAN HÀNH CHỈ THỊ
VỀ VIỆC KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CON BÃO SỐ 5, ỔN ĐỊNH SẢN XUẤT,
ĐỜI SỐNG VÀ ĐẢM BẢO TRẬT TỰ TRỊ AN, AN NINH QUỐC PHÒNG**

Bão số 5 đổ bộ vào địa bàn tỉnh từ 1 giờ đến 5 giờ sáng ngày 6-9-1986, với sức gió cấp 11, giật trên cấp 12 đã gây thiệt hại rất nghiêm trọng về tính mạng và tài sản của nhân dân trong tỉnh, nặng nhất ở 113 xã.

Để nhanh chóng khắc phục hậu quả thiên tai, ổn định sản xuất và đời sống, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Chỉ thị số 49-CT/TU yêu cầu các cấp, các ngành thực hiện một số biện pháp:

- Tổ chức cứu chữa kịp thời những người bị thương, tăng thêm cơ sở thuốc và y, bác sỹ của tỉnh về các bệnh viện huyện. Đặc biệt, quan tâm đến các gia đình chính sách và những gia đình bị thiệt hại nặng, không được để chết người vì đói và bệnh tật.

- Phát động phong trào đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau sửa chữa nhà cửa, trường học, bệnh viện, trạm xá.

- Khẩn trương thu hoạch lúa mùa sớm, chống úng, sâu bệnh cho lúa mùa chính vụ. Kiểm tra các loại vật tư, thiết bị, giống, để bảo vệ lúa mùa và giành thắng lợi vụ đông.

- Đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Có điện sinh hoạt, làm việc, trọng điểm là các bệnh viện, nhà máy nước, đài phát thanh.

- Tăng cường trật tự an ninh, an toàn xã hội, kiên quyết bảo vệ tài sản Nhà nước, tập thể và nhân dân. Kiên quyết chống những luận điệu xuyên tạc, chiến tranh tâm lý gây hoang mang trong nhân dân.

Ngày 16 tháng 9

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VỀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CƠN BÃO SỐ 5

Thực hiện Chỉ thị 49-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai với các nội dung:

- Tập trung ổn định mọi mặt đời sống nhân dân.
- Tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, giao thông vận tải, hoàn thành kế hoạch kinh tế - xã hội quý IV và cả năm 1986.
- Sửa chữa, khôi phục nhanh các đường dây điện lực, tập trung điện cho sản xuất, chống lụt cho các vùng úng.
- Sơ kết rút kinh nghiệm ngay đợt lũ cuối tháng 7 và khắc phục cơn bão số 5. Bổ sung phương án “Bốn tại chỗ”, kiểm tra các tuyến đê, kè, cống, chú ý những nơi xung yếu.

Phương pháp tiến hành:

- Các sở, ban, ngành, huyện, thị rà soát, nắm lại cụ thể, chính xác thiệt hại do bão số 5, tập trung giúp đỡ các gia đình chính sách, nhân dân lao động nghèo quá khó khăn. Tu sửa trường học, nhà trẻ, bệnh viện, kho tàng và các cơ sở điện lực, thông tin liên lạc, truyền thanh.
- Cấp phát vật tư, tiền hàng đến đơn vị và cá nhân phải đảm bảo các thủ tục quy định.
- Thời gian khắc phục hậu quả: Các ngành điện lực, y tế, giáo dục sau một tuần phải đi vào hoạt động bình thường.

Từ ngày 21 đến 25 tháng 10

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ IV

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IV diễn ra hội trường 3-2 thành phố Nam Định. Tham dự đại hội có 516 đại biểu thay mặt cho hơn 13 vạn đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Báo cáo trình tại đại hội đã đánh giá tổng quát tình hình kinh tế - xã hội 3 năm (1983 - 1985):

Đã có 10/18 chỉ tiêu quan trọng đạt và vượt mức kế hoạch. Sản lượng lương thực bình quân 5 năm (1981 - 1985) vượt 5,9%; đến năm 1985 sản lượng lợn hơi xuất chuồng vượt 28,7%; sản lượng đay tơ vượt 1,2%; lạc củ vượt 87%; tơ tằm vượt 10%; giá trị hàng xuất khẩu vượt 19%; trong 5 năm đưa dân đi xây dựng các vùng kinh tế mới vượt 17,5% về nhân khẩu và 32,8% về lao động.

Sự nghiệp giáo dục được duy trì, có chuyển biến tích cực theo mục tiêu cải cách giáo dục cơ bản. Y tế đẩy mạnh thực hiện phong trào "5 dứt điểm". Các hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, thông tin, phát thanh, truyền thanh phát triển đúng hướng phục vụ cơ sở, phục vụ nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân được duy trì thường xuyên. Đặc biệt là chú trọng xây dựng đảng bộ huyện, thị vững mạnh gắn với xây dựng và tăng cường cấp huyện. Đến năm 1985 có nhiều đảng bộ vững mạnh, trong đó Đảng bộ huyện Duy Tiên vẫn giữ và phát huy tác dụng tốt.

Trên cơ sở phân tích đúng những ưu điểm và khuyết điểm, căn cứ vào tình hình cụ thể của tỉnh, đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu trong 5 năm (1986 - 1990) là: Tăng cường đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động cách mạng, tập trung sức đẩy mạnh sản xuất, thực sự lấy nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, trọng tâm là lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu; xây dựng cơ cấu kinh tế - công nghiệp gắn bó chặt chẽ với xuất nhập khẩu. Kết hợp kinh tế - xã hội với quốc phòng - an ninh; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và năng lực sáng tạo của nhân dân lao động, đẩy

manh 3 cuộc cách mạng, khai thác tiềm năng, thế mạnh của 3 vùng kinh tế trong tỉnh, từng bước phát triển sản xuất, ổn định kinh tế - xã hội; ổn định và từng bước cải thiện đời sống, tạo nguồn tích lũy từ nội bộ nền kinh tế trong tỉnh.

Những mục tiêu chủ yếu cần tập trung phấn đấu là:

Tổng sản lượng lương thực bình quân hàng năm đạt 92 vạn tấn, bình quân đầu người đạt 310kg, huy động lương thực bình quân 18 vạn tấn/năm.

Sản lượng một số cây công nghiệp bình quân 5 năm: lạc 9.000 tấn; đay bẹ 6.000 tấn; mía bẹ 65.000 tấn; kén tằm 200 tấn.

Sản lượng lợn hơi xuất chuồng đến năm 1990 là 32.000 tấn, huy động 15.000 tấn.

Giá trị sản lượng công nghiệp đến năm 1990 đạt 2,5 tỷ đồng, trong đó hàng xuất khẩu chiếm 10%.

Giá trị kim ngạch xuất khẩu đến năm 1990 đạt 800 triệu đồng.

Tỷ lệ tăng dân số đến năm 1990 còn 1,6%. Điều động nhân dân đi xây dựng kinh tế mới ngoài tỉnh trong 5 năm là 15 vạn nhân khẩu.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa IV gồm 65 đồng chí (51 ủy viên chính thức và 14 ủy viên dự khuyết). Đồng chí Nguyễn Văn An được bầu là Bí thư Tỉnh ủy.

Ngày 8 tháng 11

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRIỂN KHAI CÁC BIỆN PHÁP CẤP BÁCH VỀ GIÁ - LƯƠNG - TIỀN

Chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh tập trung vào các vấn đề:

- Thực hiện các biện pháp tổng hợp để hoàn thành kế hoạch tiếp nhận sớm, đủ các vật tư, hàng hóa của Trung ương, đồng thời tăng cường nắm vật tư, lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu, tài chính, tiền tệ

vào Nhà nước quản lý. Phân phối có kế hoạch và tổ chức quản lý chặt chẽ, phục vụ tốt cho sản xuất và đời sống của nhân dân địa phương, làm tốt nghĩa vụ với Trung ương.

- Về huy động lương thực, thực phẩm, hàng nông sản, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

- Về tài chính, tiền tệ, giá cả và quản lý thị trường.

Ngày 10 tháng 11

HỘI NGHỊ TỈNH ỦY RA NGHỊ QUYẾT

VỀ CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TOÀN KHÓA CỦA TỈNH ỦY (1986 - 1990)

Phương hướng, mục tiêu của đại hội được thể chế bằng chương trình công tác và hoạt động thực tiễn của nhiệm kỳ ban chấp hành, Nghị quyết số 01-NQ/TU của Tỉnh ủy xác định tập trung vào thực hiện những nhiệm vụ:

- Soát, xét, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch kinh tế - xã hội tổng thể của tỉnh, xác định quy hoạch cụ thể và tiến hành sắp xếp, bố trí lại cơ cấu sản xuất của từng vùng kinh tế một cách hợp lý, gắn kinh tế địa phương với kinh tế Trung ương.

- Thảo luận thông qua đề án phát triển nông nghiệp toàn diện. Tập trung chỉ đạo thực hiện thắng lợi chương trình lương thực - thực phẩm, đạt cho được chỉ tiêu 92 vạn tấn và đến năm 1990 đạt 32.000 tấn thịt lợn xuất chuồng.

- Thông qua đề án phát triển công nghiệp địa phương, tập trung chỉ đạo chương trình phát triển sản xuất hàng tiêu dùng và xuất khẩu.

- Thông qua đề án và giải quyết những vấn đề chính nhằm lập lại trật tự trên mặt trận lưu thông phân phối.

- Thảo luận quyết định những vấn đề về công tác khoa học - kỹ thuật, đẩy mạnh việc áp dụng những tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất.

Ngày 3 tháng 12

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY RA THÔNG TRI VỀ TĂNG CƯỜNG CHỈ ĐẠO
SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG XUÂN 1986 - 1987 VÀ HUY ĐỘNG LƯƠNG THỰC
VỤ MÙA NĂM 1986**

Quán triệt quan điểm nông nghiệp thực sự là mặt trận hàng đầu, để đảm bảo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IV, nhất là mục tiêu phấn đấu về sản xuất và huy động lương thực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Thông tri số 01-TT/TU chỉ thị cho các hợp tác xã, các huyện, thị ủy, các ban, ngành, đoàn thể cần tăng cường hơn nữa sự chỉ đạo đối với vụ đông xuân và công tác huy động lương thực, thực phẩm:

- Gắn chặt công tác giáo dục chính trị tư tưởng với việc thúc đẩy phong trào hành động cách mạng. Giáo dục cho cán bộ, đảng viên và quần chúng đổi mới cách nghĩ, cách làm, tổ chức sản xuất, áp dụng rộng rãi, mạnh mẽ tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất.

- Rà soát, bổ sung chỉ đạo các biện pháp chủ yếu theo tinh thần gắn chặt nhiệm vụ phục vụ sản xuất vụ đông xuân.

- Tổng kết công tác quản lý hợp tác xã, tổ chức sản xuất, cơ chế khoán trong nông nghiệp.

- Trên cơ sở đánh giá chính xác năng suất sản lượng vụ mùa, các cấp ủy đảng, chính quyền chỉ đạo chặt chẽ công tác huy động lương thực, thực phẩm, đảm bảo yêu cầu đời sống của nhân dân và đảm bảo tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước (56.000 tấn thóc vụ mùa và thu mua 14.000 tấn thịt lợn hơi)

Tháng 12

HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 1986

Sản lượng lương thực đạt 83.500 tấn, bằng 93,2% kế hoạch, tăng 15,5% so với năm 1985. Giá trị sản lượng công nghiệp ước đạt 2.011 triệu

đồng, bằng 94,6% kế hoạch, riêng tiểu thủ công nghiệp đạt 94,1%. Phân phối lưu thông đã tạo được một số chuyển biến, huy động lương thực vượt mức Trung ương giao, do đó đảm bảo cung cấp lương thực, ổn định các mặt hàng định lượng cho cán bộ, công nhân viên và lực lượng vũ trang.

- An ninh - quốc phòng: Được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo chặt chẽ.

- Công tác vận động quần chúng và hoạt động của chính quyền các cấp: Các tổ chức, đoàn thể bước đầu được tổ chức kiện toàn, tạo điều kiện hoạt động có hiệu quả hơn. Phong trào vận động tương trợ khắc phục khó khăn về thiên tai, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể phát huy được vai trò xung kích của thanh niên.

- Công tác xây dựng Đảng: Tỉnh ủy chỉ đạo chặt chẽ các cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở tiến hành tổ chức sinh hoạt tự phê bình và phê bình, tổ chức đại hội đảng bộ các cấp.

Trong năm 1986 toàn tỉnh đã kết nạp được 2.082 đảng viên mới; khai trừ ra khỏi Đảng 680 đảng viên; xử lý, kỷ luật bằng các hình thức 1.332 đảng viên.

Chương trình công tác năm 1987:

- Về kinh tế - xã hội: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển sản xuất, đảm bảo đạt chỉ tiêu về nông nghiệp (92 vạn tấn lương thực và 32.000 tấn thịt lợn hơi xuất chuồng). Về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phấn đấu đạt giá trị 2,2 tỷ đồng.

- Văn hóa xã hội: Gắn chặt mục tiêu đào tạo của nhà trường với mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương, năm 1987 tất cả các huyện, thành, thị đều có trung tâm dạy nghề.

Công tác y tế: Kiên trì thực hiện tốt quan điểm y học dự phòng để bảo vệ sức khỏe của nhân dân.

- Tăng cường công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng: Tập trung xây dựng củng cố cơ sở đảng và xây dựng đội ngũ cốt cán vững về chính trị tư tưởng và tổ chức.

Nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền các cấp, thường xuyên quan tâm chỉ đạo công tác quần chúng, tạo điều kiện để các đoàn thể hoạt động một cách có hiệu quả.